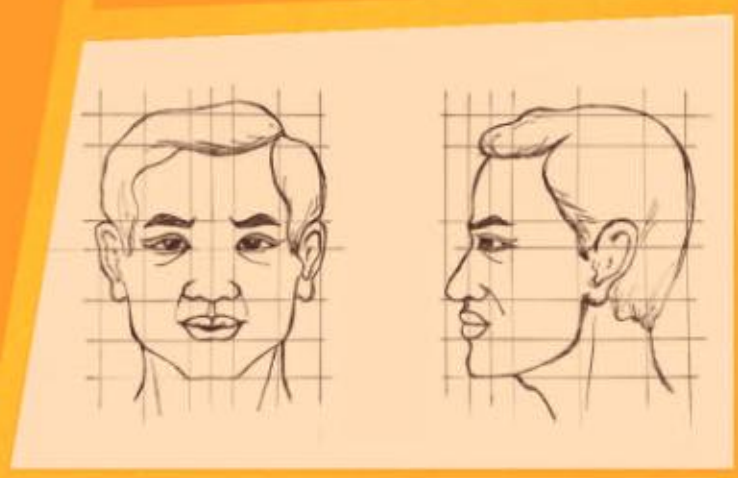
BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP
MĨ THUẬT 12











NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

HỘI ĐỒNG QUỐC GIA THẨM ĐỊNH SÁCH GIÁO KHOA

Môn: Mĩ thuật – Lớp 12

(Theo Quyết định số 1882/QĐ-BGDĐT ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Chủ tịch: NGUYỄN VĂN CƯỜNG
Phó Chủ tịch: VƯƠNG TRỌNG ĐỨC
Uỷ viên, Thư kí: ĐỖ MẠNH HẢI

Các uỷ viên: ĐẶNG THỊ THANH HOA – ĐẶNG MINH VŨ
NGUYỄN XUÂN TÁM – VƯƠNG ĐÌNH DUY
HOÀNG THỊ NGỌC TÚ – NGUYỄN THANH TÒNG

ĐINH GIA LÊ (Tổng Chủ biên) – HOÀNG MINH PHÚC (Chủ biên)
ĐÀO THỊ HÀ – NGUYỄN THỊ MAY

CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP

MĨ THUẬT

12

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

Hướng dẫn sử dụng sách

Mỗi bài học trong sách giáo khoa có các nội dung:

Quan sát và nhận thức: giúp học sinh nhận biết, cảm nhận được đặc điểm và giá trị thẩm mĩ của sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật.

Luyện tập và sáng tạo: củng cố kiến thức, hình thành kĩ năng của học sinh thông qua các nội dung đã học trong chương trình, giúp học sinh có thể sáng tạo được các sản phẩm phù hợp với bài học.

Phân tích và đánh giá: thông qua việc tổ chức trưng bày sản phẩm của học sinh để hình thành các kĩ năng phân tích, đánh giá và bồi dưỡng kiến thức thẩm mĩ.

Vận dụng: học sinh vận dụng kiến thức được học, khả năng hiện thực hoá ý tưởng thẩm mĩ để sáng tạo sản phẩm nghệ thuật phục vụ cho học tập và đời sống.

Câu hỏi giúp học sinh phân tích, khám phá và hình thành kiến thức mới

Câu lệnh thực hành

Hãy bảo quản, giữ gìn sách giáo khoa để dành tặng các em học sinh lớp sau.

Lời nói đầu

Chuyên đề học tập Mĩ thuật 12 thuộc bộ sách *Kết nối tri thức với cuộc sống* là nội dung giáo dục lựa chọn, dành cho những học sinh yêu thích và có thiên hướng mĩ thuật. Chuyên đề cung cấp những kiến thức, kĩ năng nền tảng để học tốt hơn các nội dung khác trong môn Mĩ thuật đã được học ở lớp 11, cũng như định hướng nghề nghiệp và hướng nghiệp, phù hợp với năng lực mĩ thuật theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Mĩ thuật cấp Trung học phổ thông.

Chuyên đề học tập Mĩ thuật 12 gồm ba nội dung: Hình hoạ, Trang trí, Bố cục. Mỗi nội dung có hai bài học và một hoạt động Lựa chọn trưng bày, được biên soạn trên kiến thức nền tảng của nghệ thuật thị giác; chú trọng phát triển các kĩ năng: Quan sát và nhận thức, Luyện tập và sáng tạo, Phân tích và đánh giá, Vận dụng. Nội dung biên soạn giúp học sinh hình thành những kĩ năng cơ bản trong thực hành sáng tạo sản phẩm mĩ thuật như:

– Hiểu và thể hiện được bố cục, cấu trúc, đậm – nhạt của tượng chân dung;

– Hiểu được các nguyên tắc trong trang trí, biết cách điệu và sắp xếp hoạ tiết, tạo được hoà sắc trong trang trí đường diềm;

– Biết xây dựng và thể hiện được bố cục tranh hình, khối cơ bản.

Với sự đổi mới về nội dung và hình thức trong biên soạn, hi vọng cuốn sách sẽ trang bị cho học sinh những kiến thức nền tảng và trải nghiệm thú vị.

Chúc các em học tập hiệu quả và đạt được nhiều kết quả tốt!

Nhóm tác giả

Mục lục

Trang

Hướng dẫn sử dụng sách 2

Lời nói đầu 3

Chuyên đề 1: THỰC HÀNH VẼ HÌNH HOẠ 3 **5**

Bài 1: Vẽ khối mắt, mũi, miệng, tai 5

Bài 2: Thực hành vẽ tượng chân dung 16

Lựa chọn, trưng bày 28

Chuyên đề 2: THỰC HÀNH VẼ TRANG TRÍ 3 **29**

Bài 1: Tìm hiểu trang trí đường diềm 29

Bài 2: Thực hành trang trí đường diềm 38

Lựa chọn, trưng bày 49

Chuyên đề 3: THỰC HÀNH VẼ TRANH BỐ CỤC 3 **50**

Bài 1: Tìm hiểu tranh bố cục hình, khối cơ bản 50

Bài 2: Thực hành vẽ tranh bố cục hình, khối cơ bản 57

Lựa chọn, trưng bày 66

Giải thích thuật ngữ 67

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

CHUYÊN ĐỀ

1 THỰC HÀNH VẼ HÌNH HOẠ 3

BÀI 1: VẼ KHỐI MẮT, MŨI, MIỆNG, TAI

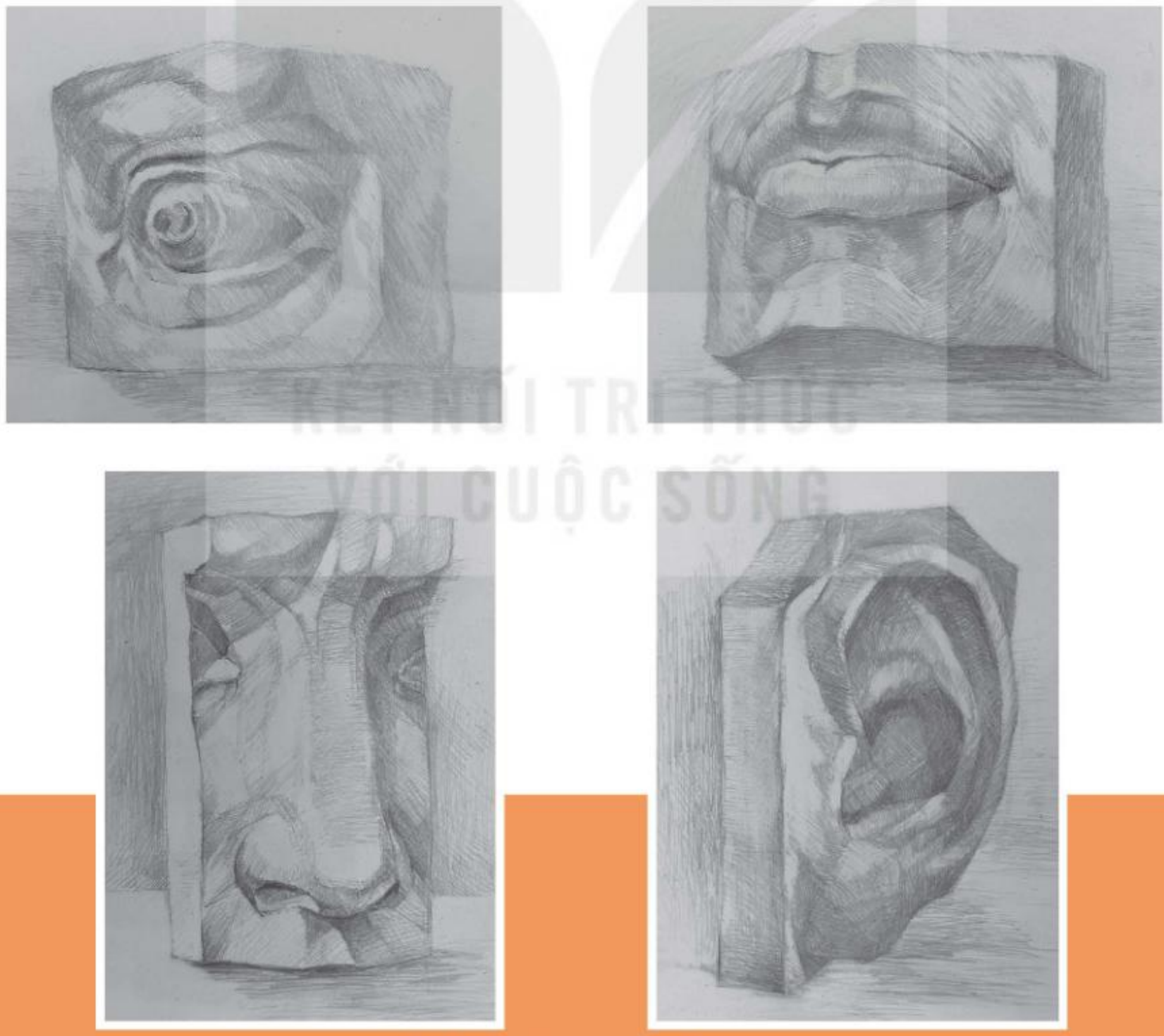
Yêu cầu cần đạt

– Hiểu được đặc điểm cấu trúc, tỉ lệ của khối mắt, mũi, miệng, tai trên tượng chân dung.

– Biết sắp xếp bố cục và thể hiện được khối mắt, mũi, miệng, tai.

– Phân tích và giải quyết được mối quan hệ giữa ánh sáng, hình và khối mắt/ mũi/ miệng/ tai trong không gian.

– Có thái độ học tập nghiêm túc, có ý thức tìm hiểu, nghiên cứu để hoàn thiện bài.



Khối mắt, mũi, miệng, tai, chất liệu chì.

Nguồn: Nguyễn Nghĩa Việt Khoa

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

QUAN SÁT VÀ NHẬN THỨC

1. Tìm hiểu hình khối mắt, mũi, miệng, tai

Khi ánh sáng chiếu vào mẫu, các mảng đậm – nhạt trên vật mẫu có diễn biến khác nhau. Mảng, diện ở phía trước sẽ rõ hơn mảng, diện phía sau. Ánh sáng tác động vào vật mẫu được thể hiện ở 3 mức độ:

+ Sáng: là nơi vật thể tiếp xúc trực tiếp với nguồn ánh sáng.

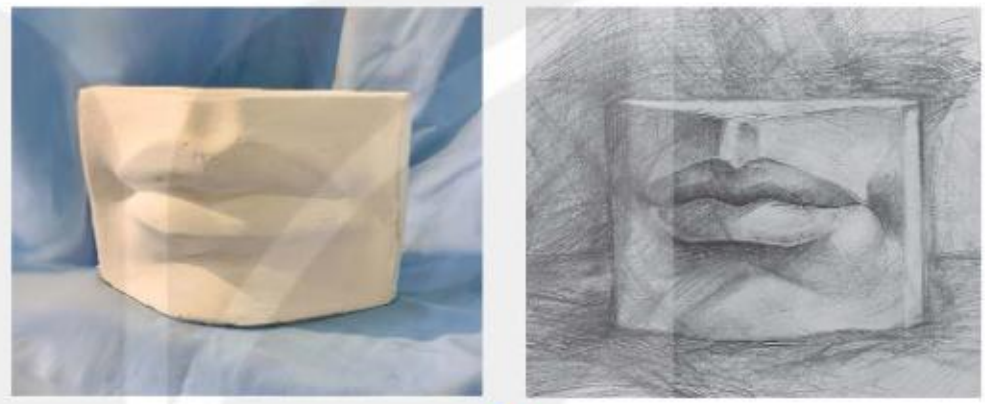
+ Trung gian: là nơi chuyển tiếp giữa mảng sáng và tối.

+ Tối: là nơi không nhận được nguồn ánh sáng trực tiếp.

Khi thể hiện bài vẽ, cần lưu ý đến ánh sáng phản quang. Đây là nguồn ánh sáng tác động gián tiếp từ nền vào vật mẫu.



① Mẫu khối mắt và bài vẽ



② Mẫu khối miệng và bài vẽ



③ Mẫu khối mũi và bài vẽ

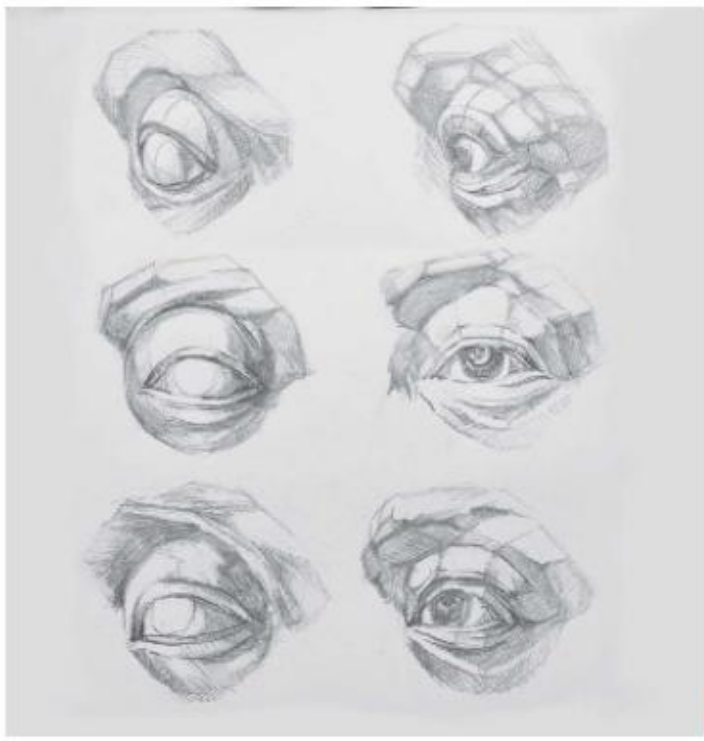


④ Mẫu khối tai và bài vẽ

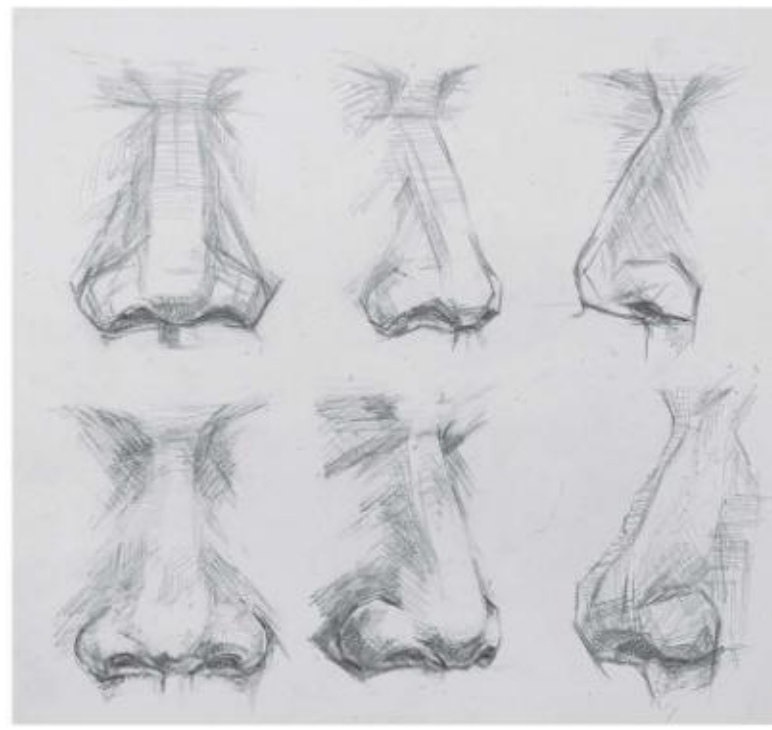
Ở các bài vẽ trên, ánh sáng trên các diện, khối của mẫu được diễn tả như thế nào?

(1), (2), (3), (4) Nguồn: Trần Anh Hoàng

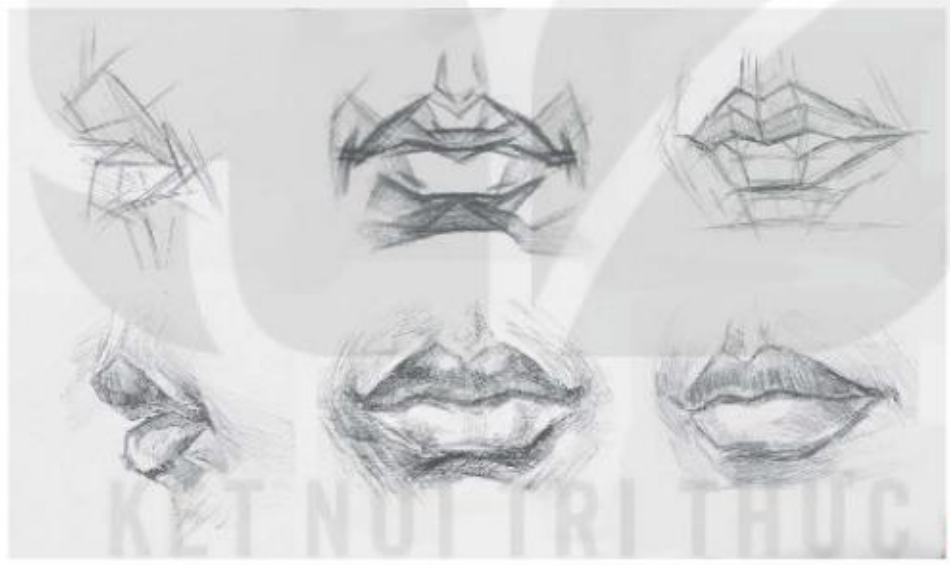
2. Tìm hiểu về cấu trúc hình, khối của khối mắt, mũi, miệng ở các hướng nhìn



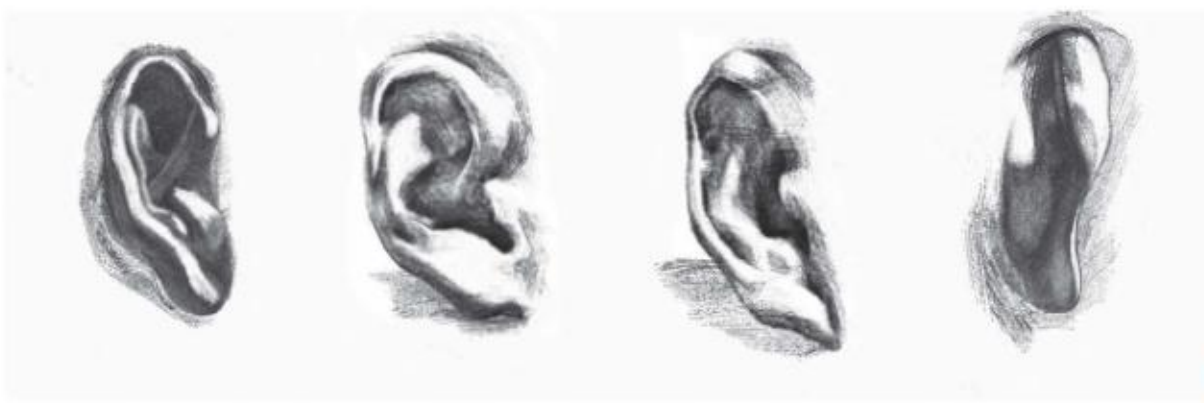
① Hình, khối, đậm – nhạt khối mắt với góc nhìn nghiêng, nhìn thẳng, nhìn 3/4



② Hình, khối, đậm – nhạt khối mũi với góc nhìn thẳng, nhìn 3/4, nhìn nghiêng



③ Hình, khối, đậm – nhạt khối miệng với góc nhìn nghiêng, nhìn thẳng, nhìn 3/4



④ Hình, khối, đậm – nhạt khối tai với các góc nhìn

Cấu trúc hình, khối của khối mắt, mũi, miệng ở các hướng nhìn khác nhau như thế nào?

(1), (2), (3), (4) Nguồn: Nguyễn Nghĩa Việt Khoa

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

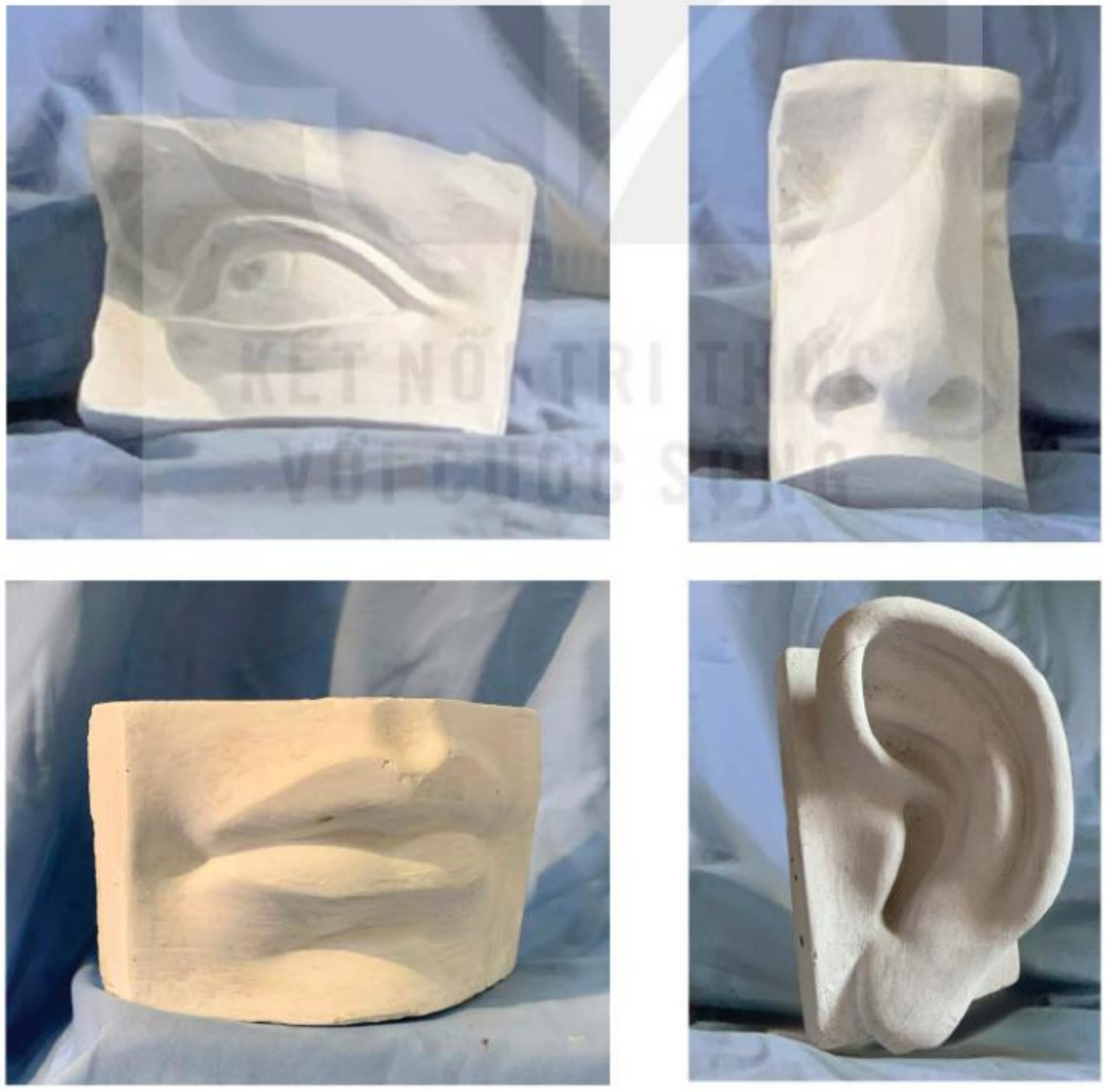
LUYỆN TẬP VÀ SÁNG TẠO

1. Chuẩn bị dụng cụ

– Giá vẽ (nếu có).
– Bảng vẽ bằng gỗ ép/ bìa cứng/ mi ca,... (không dùng bảng vẽ có bề mặt quá nhẵn), kích thước bảng vẽ 40 × 60 cm tương đương với khổ giấy A2.
– Giấy vẽ kích thước 30 × 40 cm (nên chọn giấy có bề mặt nhám).
– Bút chì, tẩy, que đo, dây dọi,...
– Mẫu vẽ.

2. Đặt mẫu

– Đặt mẫu ở nơi có nguồn sáng phù hợp.
– Sắp đặt mẫu sao cho nhiều vị trí vẽ có được bố cục hợp lí.
– Kết hợp với vải mẫu để tạo bố cục, đậm – nhạt, màu sắc, không gian,... góp phần đem lại cảm xúc cho người vẽ.



Mẫu khối mắt, mũi, miệng, tai chất liệu thạch cao. Nguồn: Trần Anh Hoàng

3. Các bước vẽ khối mắt/ mũi/ miệng/ tai

Bước 1. Quan sát mẫu và chọn góc vẽ

– Quan sát và nhận xét về mẫu vẽ:

+ Quan sát tỉ lệ mẫu, lựa chọn 1 trong 4 khối mắt/ mũi/ miệng/ tai để vẽ. So sánh và rút ra những kết luận sơ bộ về dáng, hình, độ sáng tối, màu sắc,... thể hiện lên cấu trúc khối đó.

+ Trên cơ sở cấu tạo của khối mắt/ mũi/ miệng/ tai, xác định các đường trục của khối chính. Các đường hướng sẽ thay đổi theo góc nhìn khác nhau về mẫu.

+ Xác định các nguồn sáng chiếu vào mẫu vẽ, hệ thống sáng tối lớn: bên sáng, bên tối.

– Chọn chỗ vẽ: dễ quan sát, đủ ánh sáng, góc nhìn có bố cục phù hợp.

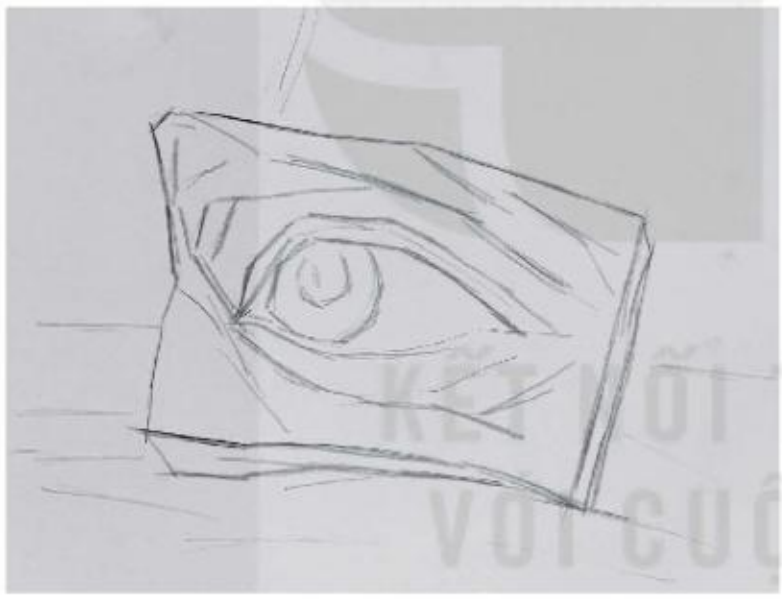
Bước 2. Sắp xếp bố cục hình vẽ trên giấy

– Sau khi đo, kiểm tra tỉ lệ lớn của mẫu, xác định được khung hình tỉ lệ lớn, tạo khung hình lên bài vẽ.

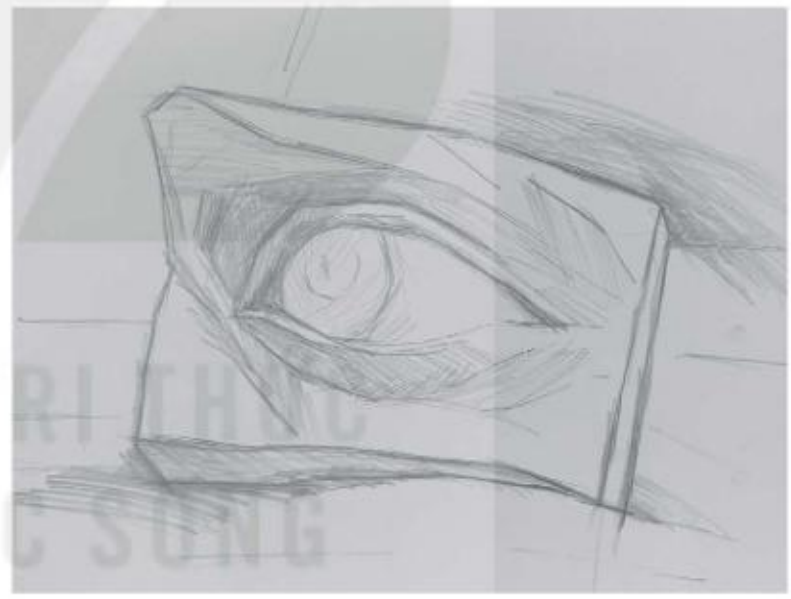
– Các khung hình cần được vẽ phác nhẹ tay, không dùng thước kẻ để vẽ hình.

Bước 3. Vẽ hình

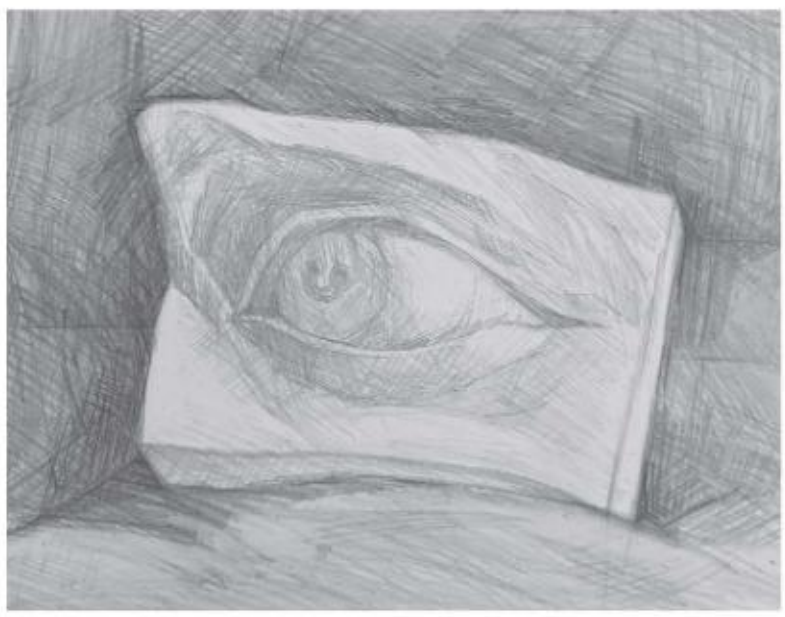
*** Vẽ khối mắt**



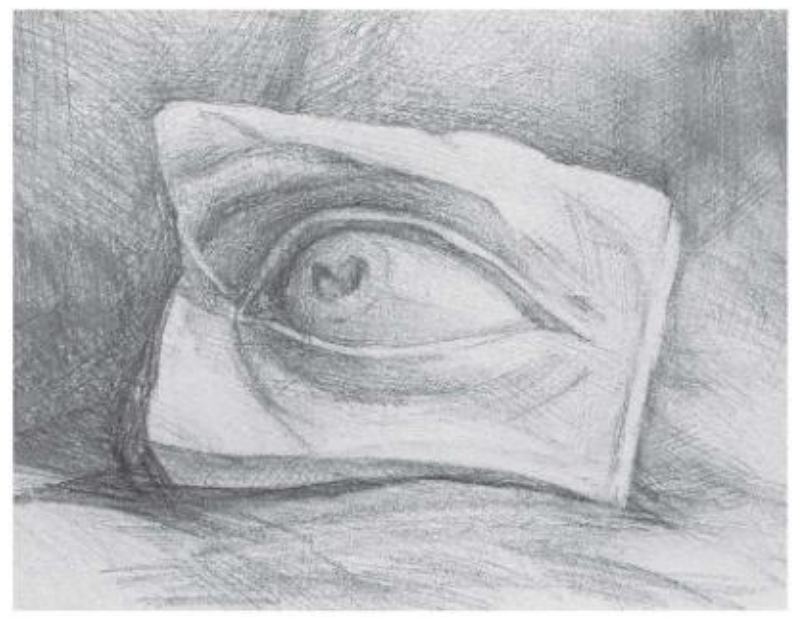
1 Vẽ các nét phác hình khái quát



2 Chỉnh sửa hình và vẽ mảng đậm – nhạt lớn



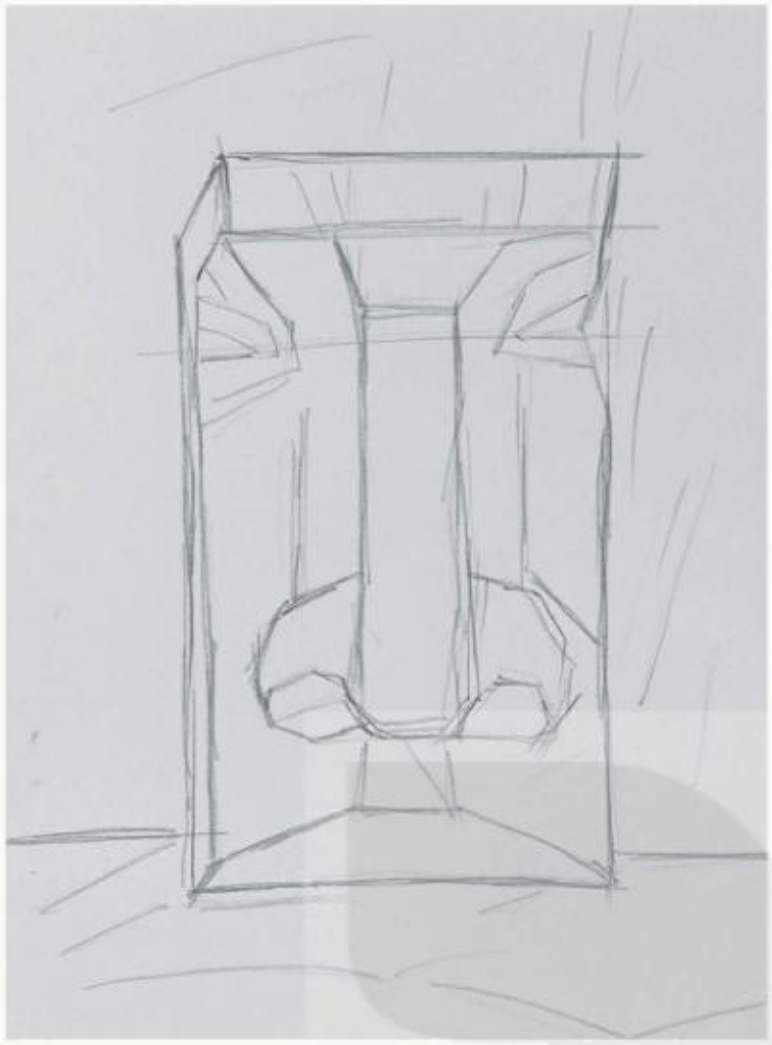
3 Vẽ đậm – nhạt chi tiết



4 Tạo không gian và hoàn thiện bài vẽ

(1), (2), (3), (4) Nguồn: Trần Mỹ Anh

*** Vẽ khối mũi**



1 Vẽ các nét phác hình khái quát



2 Chỉnh sửa hình và vẽ mảng đậm – nhạt lớn



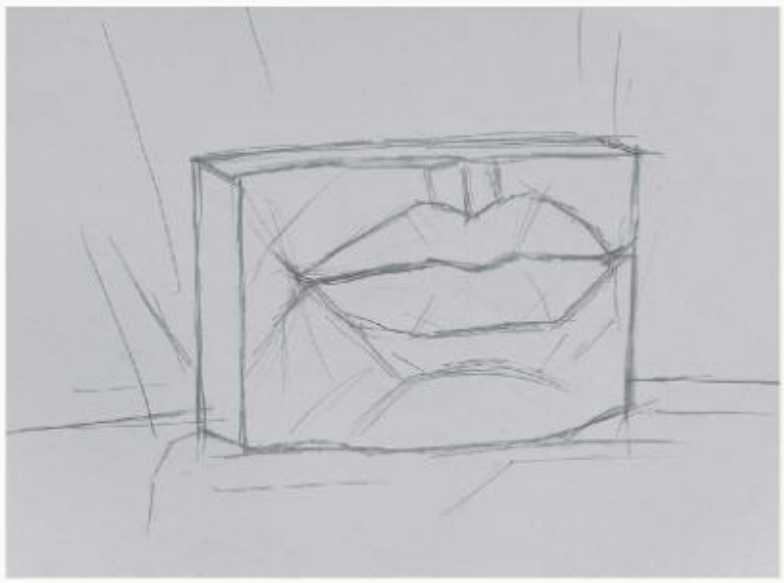
3 Vẽ đậm – nhạt chi tiết



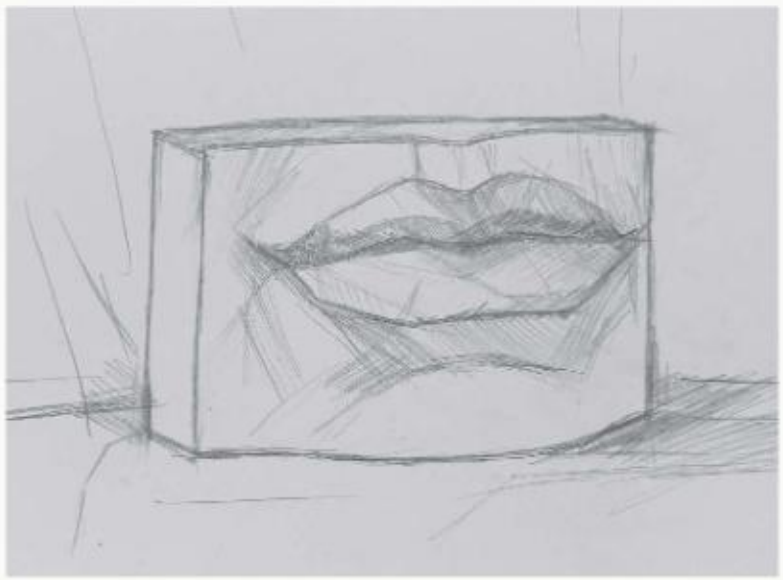
4 Tạo không gian và hoàn thiện bài vẽ

(1), (2), (3), (4) Nguồn: Trần Mỹ Anh

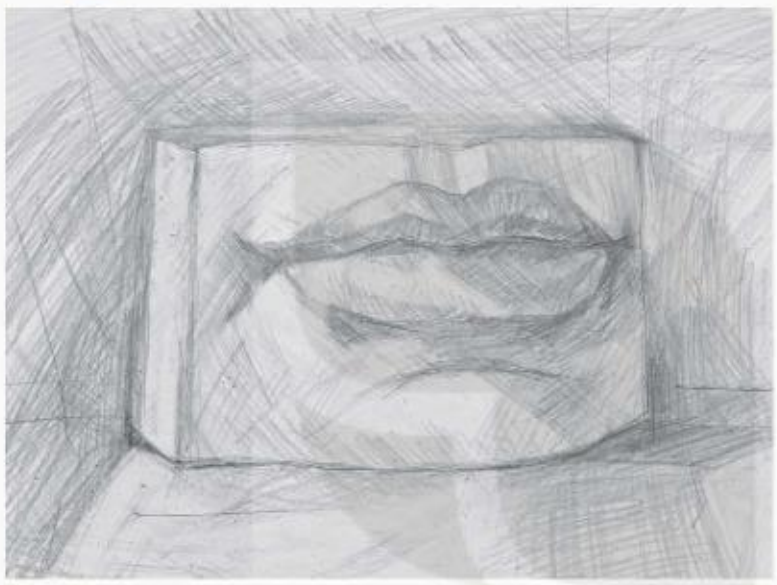
* Vẽ khối miệng



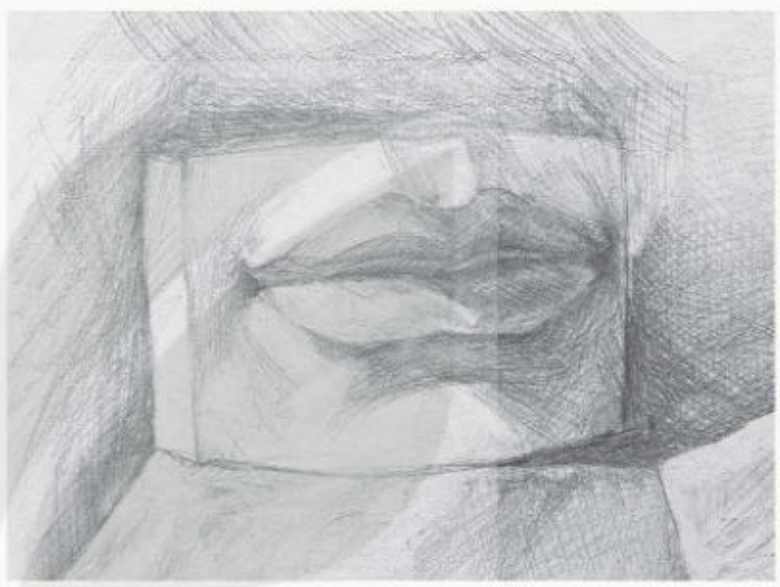
1 Vẽ các nét phác hình khái quát



2 Chỉnh sửa hình và vẽ mảng đậm – nhạt lớn



3 Vẽ đậm – nhạt chi tiết



4 Tạo không gian và hoàn thiện bài vẽ

Nguồn: Trần Mỹ Anh

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

* Vẽ khối tai



1 Vẽ các nét phác hình khái quát



2 Chỉnh sửa hình và vẽ mảng đậm – nhạt lớn

Nguồn: Trần Mỹ Anh



3 Vẽ đậm – nhạt chi tiết



4 Tạo không gian và hoàn thiện bài vẽ

Nguồn: Trần Mỹ Anh

– Dựng hình.

+ Sử dụng những nét phác bằng đường thẳng đơn giản để xây dựng hình tổng quát.

+ So sánh tỉ lệ, vẽ phác tỉ lệ chung, tránh đi vào chi tiết vụn vặt.

+ Phác hình cần dựa vào cấu trúc từ hình dáng đến diện, mảng của mẫu để quy về khối lớn theo cấu trúc khối cơ bản.

+ Khi vẽ phác hình, nên lược bỏ đường gấp khúc nhỏ, tránh mất tính bao quát của bài vẽ.

– Vẽ đậm – nhạt, hoàn chỉnh bài vẽ.

+ Nhận biết, phân loại 3 độ đậm – nhạt lớn: sáng, tối, trung gian. Vẽ tương quan lớn trước sau đó vẽ nhẹ từng lớp trên toàn bộ bài vẽ và tăng dần theo tương quan ánh sáng. Thông thường chỗ sáng nhất của mẫu tương đương nền giấy trắng.

+ Khi bài vẽ đã có tương quan đậm – nhạt lớn, tiếp tục nghiên cứu các độ đậm – nhạt để tạo hiệu quả về chất, về không gian và đặc điểm của mẫu.

+ Nhấn đậm thêm hoặc tẩy sáng nhằm tăng giảm đậm – nhạt của nét, đậm – nhạt của mảng, tạo chiều sâu cho không gian bài vẽ.

+ Kiểm tra hình, khối, đậm – nhạt làm rõ hơn đặc điểm của mẫu để hoàn thiện bài vẽ.

GHI NHỚ

1. Quan sát mẫu và chọn góc vẽ: Quan sát cấu trúc, đặc điểm, hình dáng của mẫu; ước lượng tỉ lệ, đậm – nhạt.

2. Sắp xếp bố cục hình vẽ trên giấy: Sắp xếp bố cục hình vẽ trên giấy sao cho cân đối, thuận mắt.

3. Vẽ hình: Vẽ phác hình lớn, vẽ đường trục, đường hướng của mô hình; vẽ hình các khối của mẫu.

4. Vẽ đậm – nhạt, hoàn chỉnh bài vẽ: Vẽ đậm – nhạt khái quát, vẽ đậm – nhạt chi tiết, thể hiện được đặc điểm, không gian, chất cảm trên bài vẽ.

Thực hiện vẽ khối mắt/ mũi/ miệng/ tai bằng chất liệu chì.

– Yêu cầu:

+ Lựa chọn 1 trong 4 khối để vẽ.

+ Thể hiện bài vẽ bằng chất liệu chì.

– Dụng cụ: giấy vẽ hình hoạ khổ A3, chì, tẩy, que đo, dây dọi, bảng, kẹp sắt, băng dính,...

PHÂN TÍCH VÀ ĐÁNH GIÁ

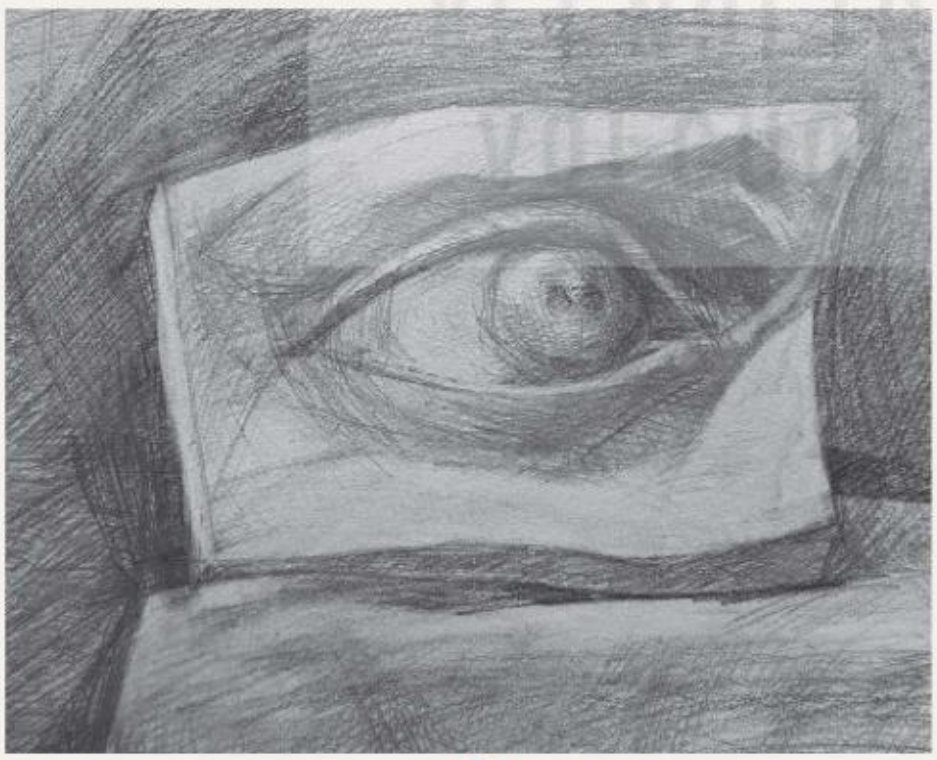
Trưng bày, giới thiệu, nhận xét bài của mình và của bạn theo gợi ý:

– Đặc điểm về hình, khối, tỉ lệ, đường hướng của khối mắt/ mũi/ miệng/ tai.

– Yếu tố tạo hình cơ bản trong bài vẽ khối mắt/ mũi/ miệng/ tai.

– Các bước thực hiện.

PHẦN THAM KHẢO

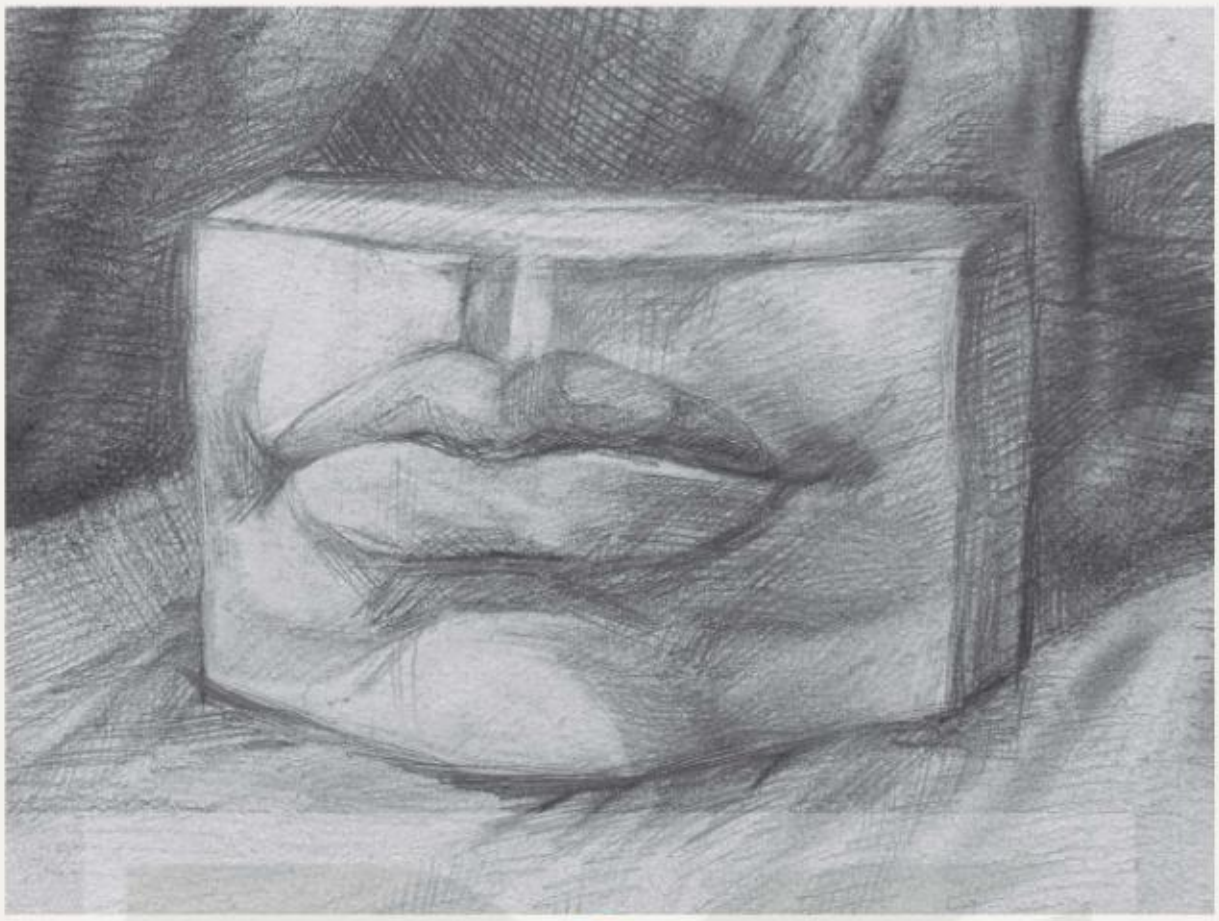


① Khối mắt, chất liệu chì



② Khối mũi, chất liệu chì

(1), (2) Nguồn: Nguyễn Nghĩa Việt Khoa



③

Khối miệng, chất liệu chì



④

Khối tai, chất liệu chì

(3), (4) Nguồn: Nguyễn Thị Giang

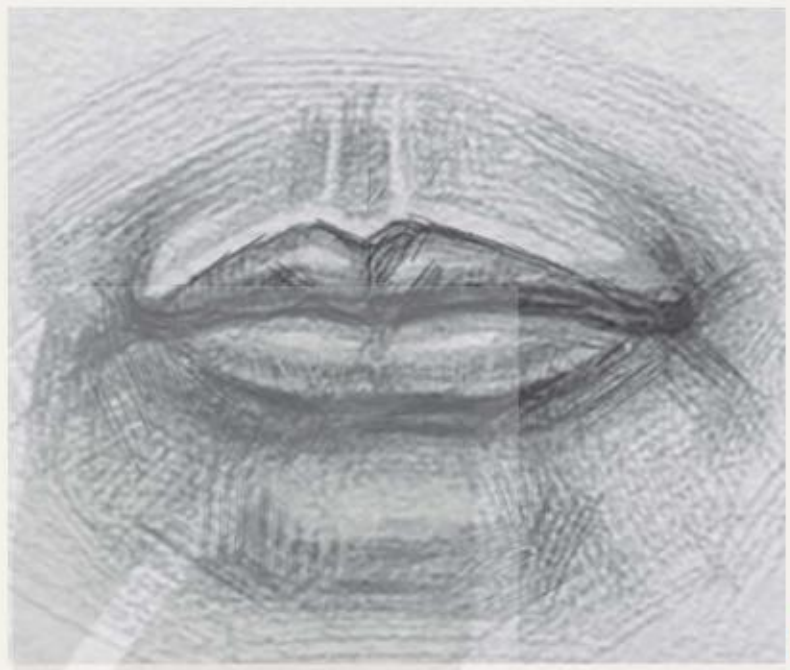
VẬN DỤNG

Hãy vẽ mắt/ mũi/ miệng/ tai từ mẫu người thật.

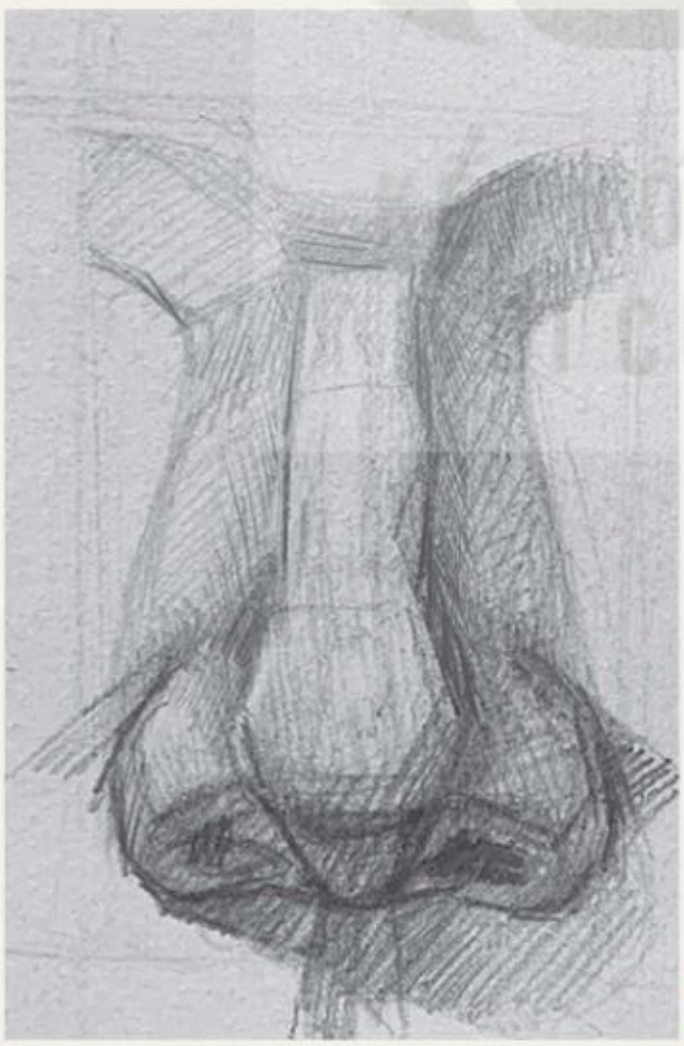
PHẦN THAM KHẢO



Mắt, chất liệu chì



Miệng, chất liệu chì



Mũi, chất liệu chì



Tai, chất liệu chì

(1), (2), (3), (4) Nguồn: Phan Nguyễn

BÀI 2: THỰC HÀNH VẼ TƯỢNG CHÂN DUNG

Yêu cầu cần đạt

– Hiểu được đặc điểm, cấu trúc cơ bản của tượng chân dung.

– Sắp xếp được bố cục trên khổ giấy và thực hiện được các bước vẽ tượng chân dung.

– Phân tích được mối quan hệ giữa ánh sáng, hình và khối của tượng chân dung trong không gian.

– Có thái độ yêu thích và hiểu được ý nghĩa của bài học.

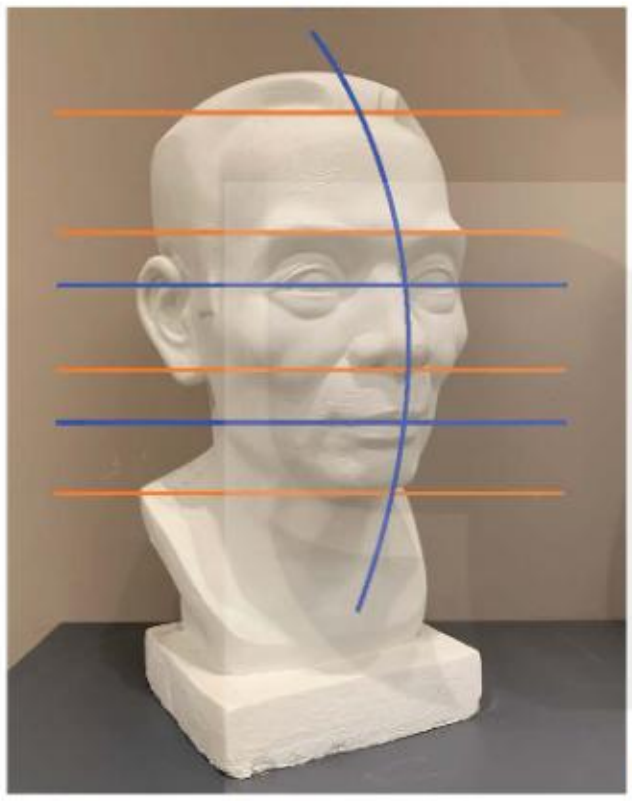


Tượng chân dung thạch cao. Nguồn: Trần Đức

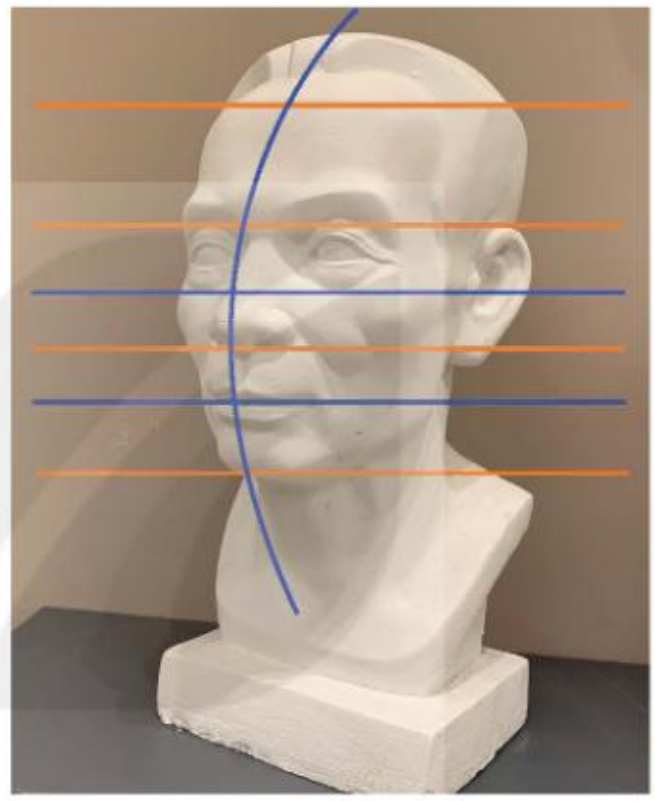
QUAN SÁT VÀ NHẬN THỨC

1. Tìm hiểu đường trục mặt, hướng nhìn của tượng chân dung

Tượng chân dung nằm trong dạng khối cấu trúc hình học, có thể quy vào khối hộp chữ nhật và thay đổi kích thước tuỳ theo đặc điểm của mỗi người. Đường trục mặt là đường chạy từ đỉnh sọ, đi qua giữa trán, giữa hai con mắt, chóp mũi, giữa nhân trung, giữa hai môi, giữa cằm và yết hầu. Cần xác định đường trục chính xác trên khuôn mặt khi thay đổi các góc nhìn khác nhau.

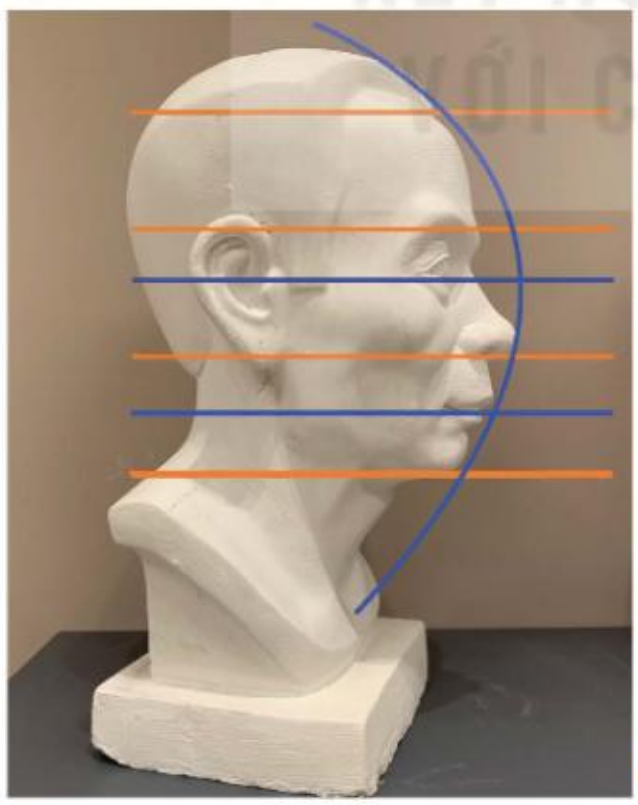


①



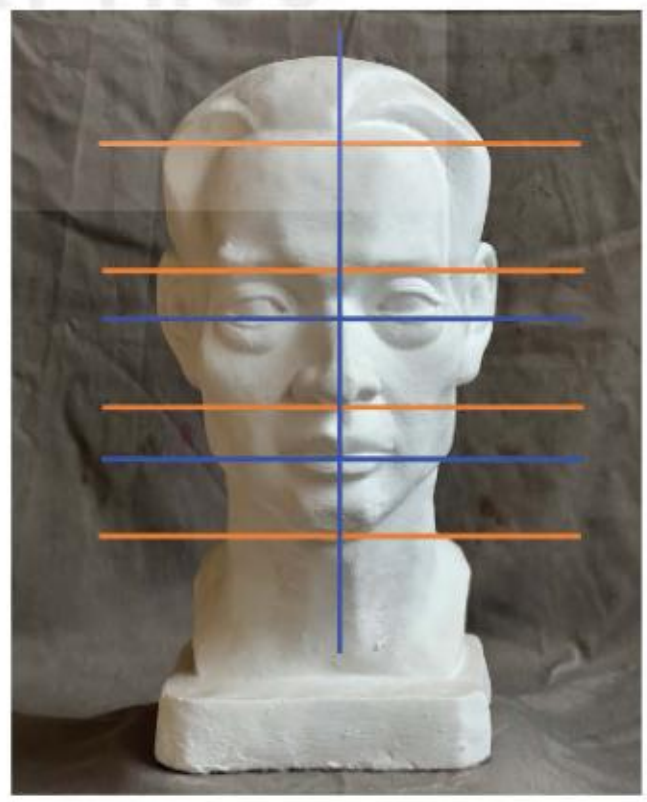
②

Tượng mẫu nhìn nghiêng 3/4



③

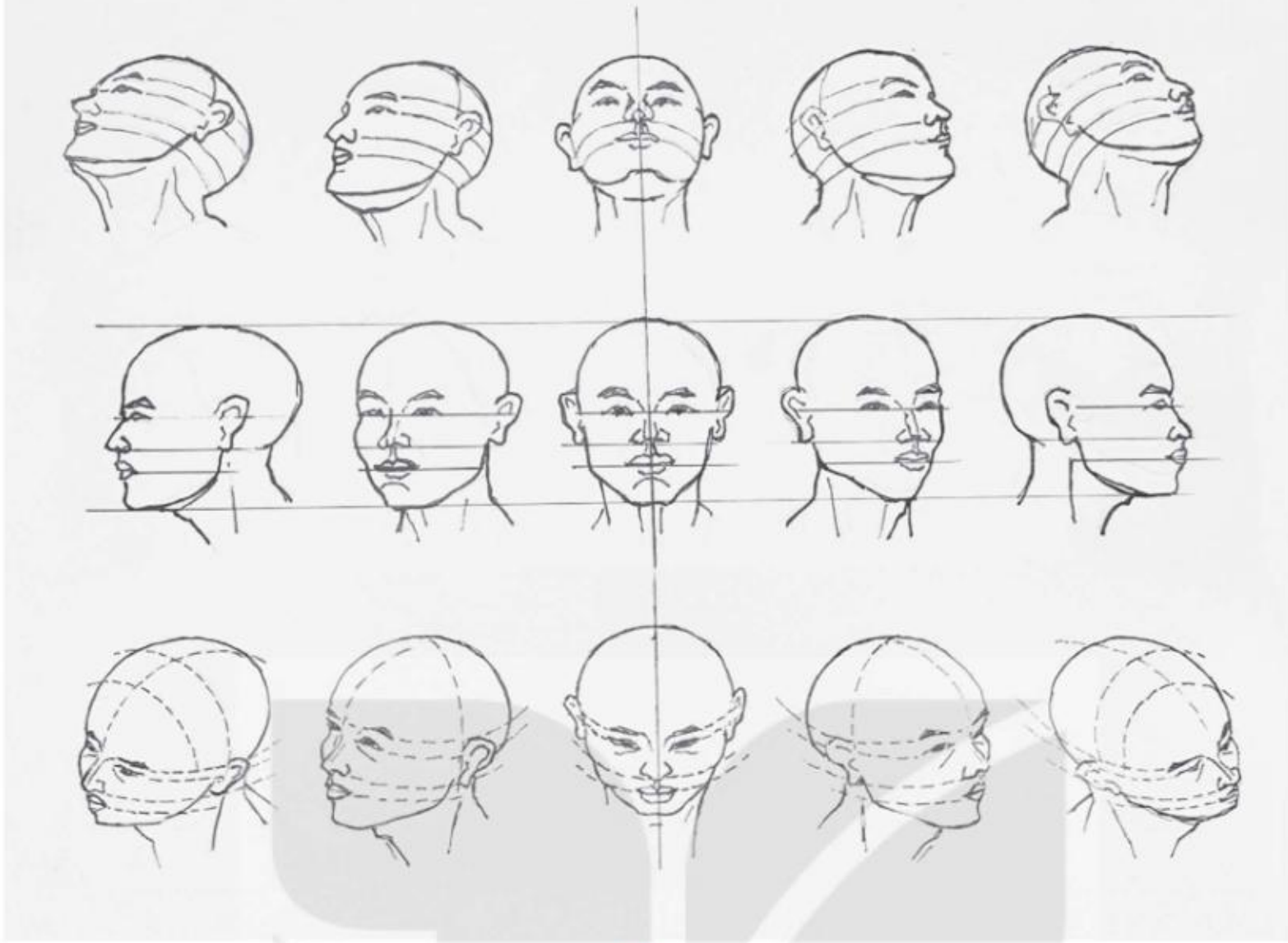
Tượng mẫu nhìn nghiêng



④

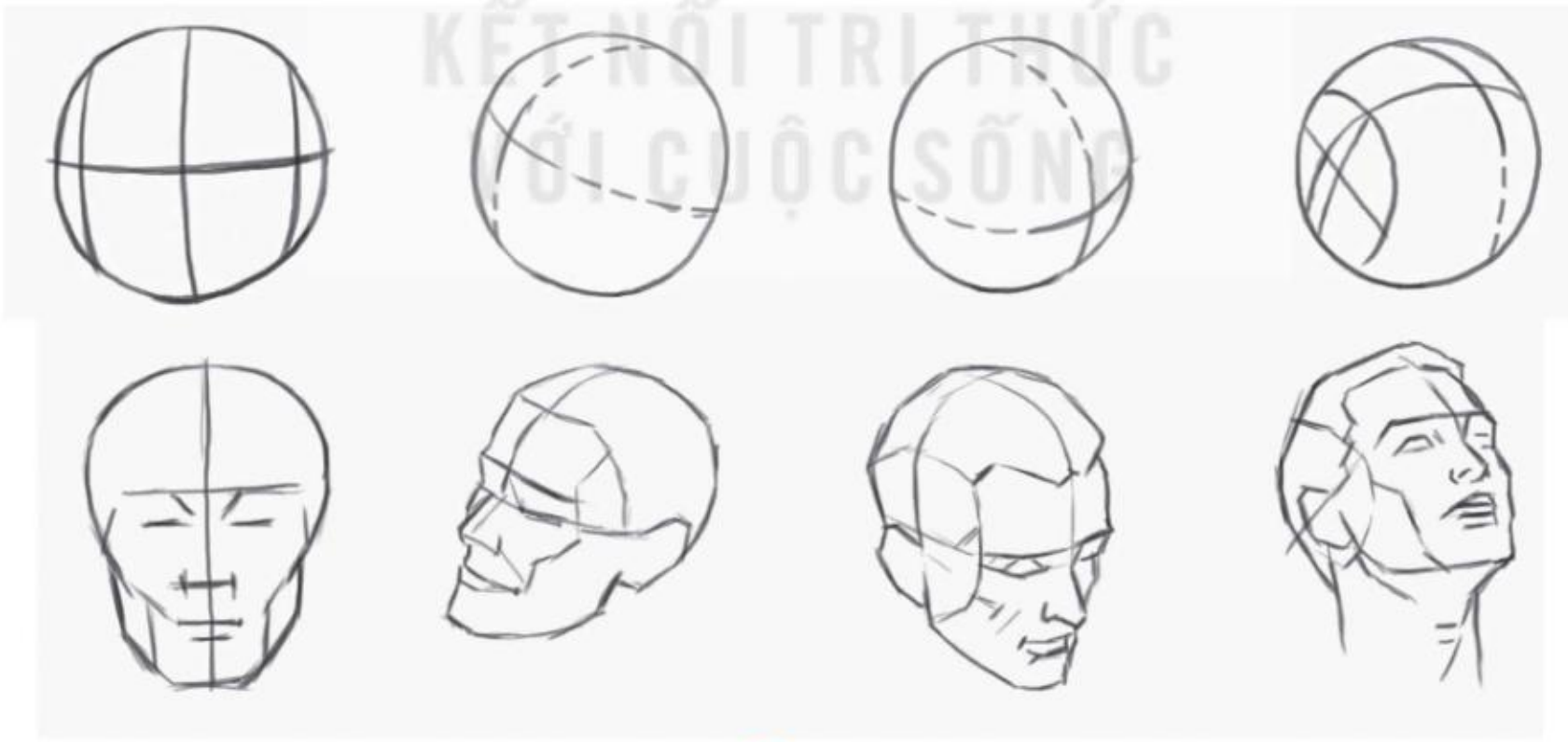
Tượng mẫu nhìn chính diện

(1), (2), (3), (4) Nguồn: Trần Anh Hoàng



⑤

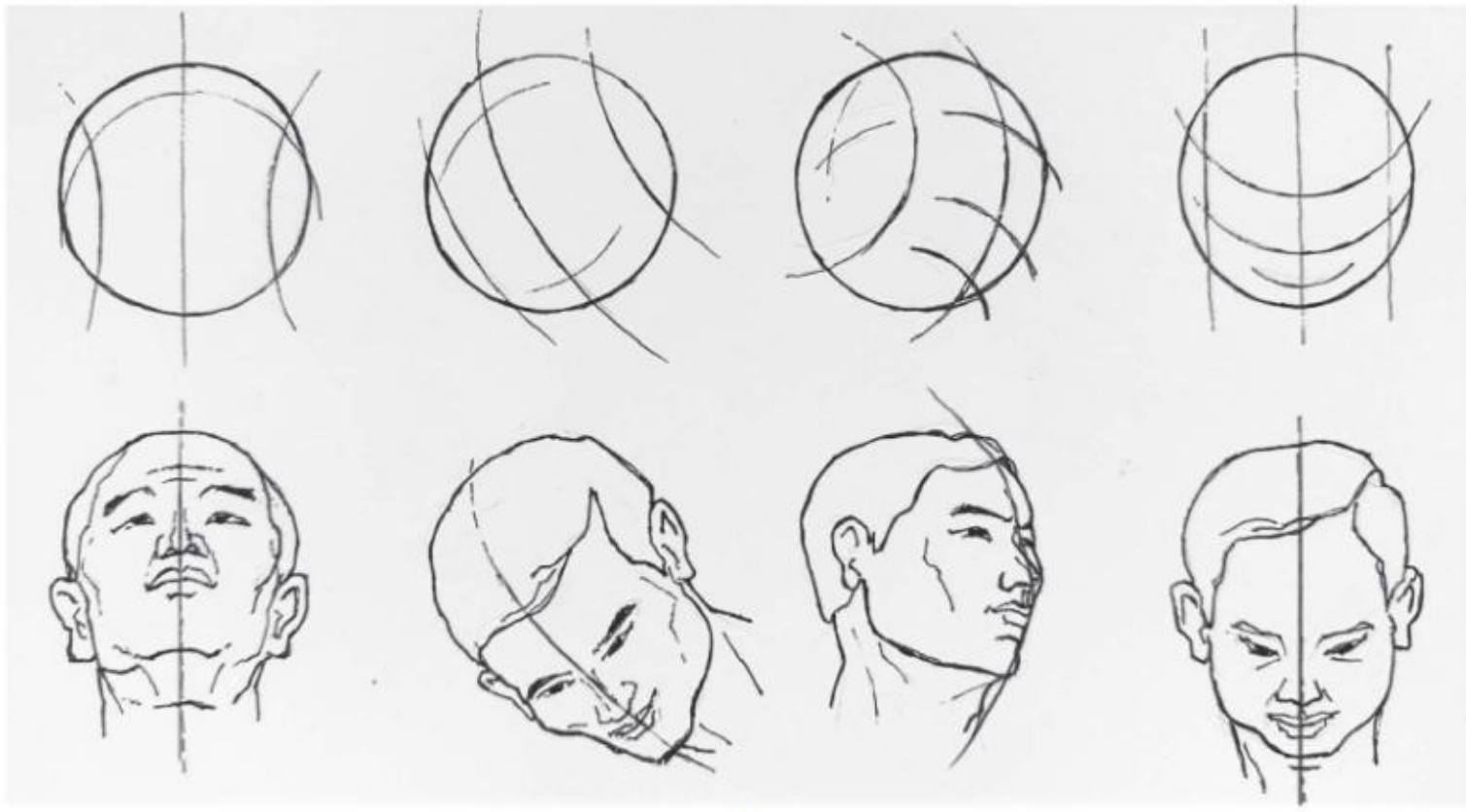
Diễn giải đường trục mặt đi qua các hướng nhìn và sự thay đổi về tỉ lệ, khoảng cách (mắt, mũi, miệng, tai) trên khuôn mặt



⑥

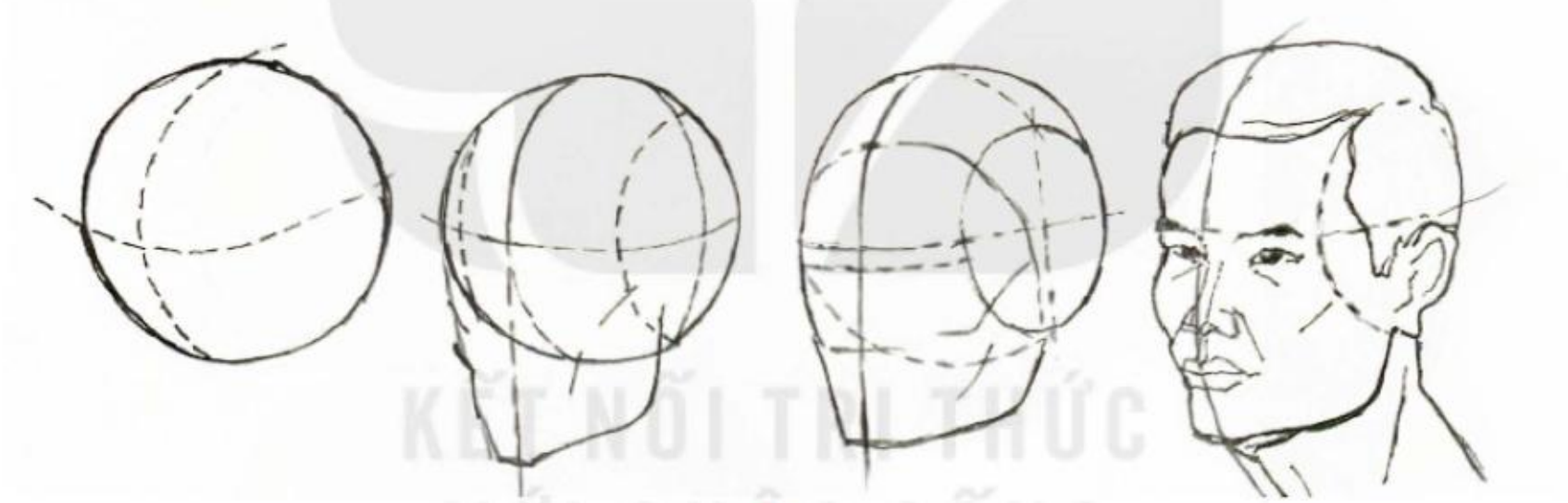
Đường trục mặt, mắt, mũi, miệng, tai khi hướng mặt thay đổi

(5), (6) Nguồn: Nguyễn Nghĩa Việt Khoa



⑦

Đường trục mặt, mắt, mũi, miệng, tai khi hướng mặt thay đổi



⑧

Cấu tạo của hộp sọ và khuôn mặt

– Đường trục mặt (đường trục dọc): là đường chia đôi cấu trúc mặt theo chiều dọc. Đường trục mặt đi qua đỉnh đầu, giữa trán, gốc mũi, giữa nhân trung, giữa cằm.

– Đường trục ngang: là các đường chạy ngang qua đường trục dọc và song song với nhau. Các đường trục ngang đi ngang qua lông mày, mắt, chân mũi và giữa hai môi của miệng. Các đường trục ngang phụ thuộc vào vị trí và sự thay đổi của đường trục dọc (hướng mặt).

Đường trục mặt đi qua điểm nào trên khuôn mặt và trục mặt thay đổi ở các hướng khác nhau như thế nào?

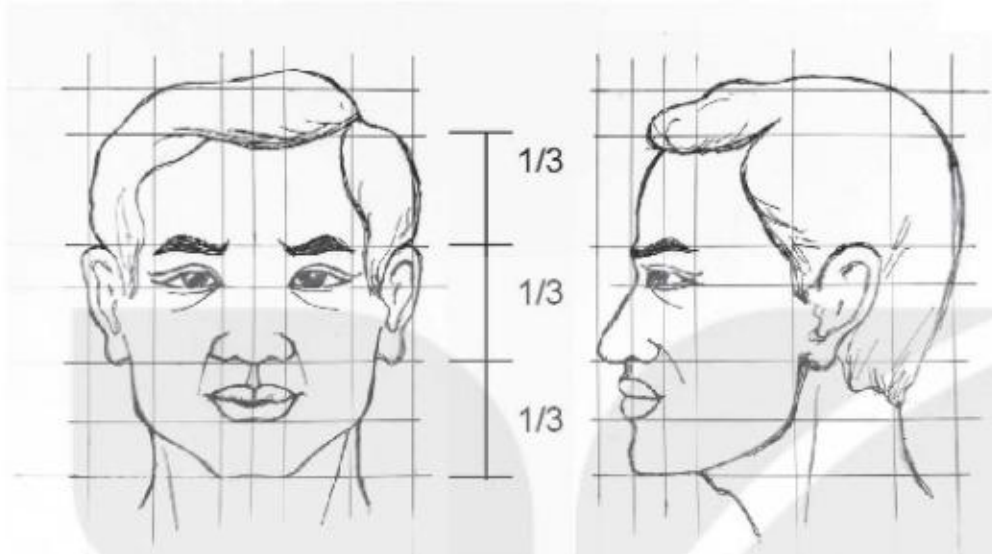
(7), (8) Nguồn: Nguyễn Nghĩa Việt Khoa

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

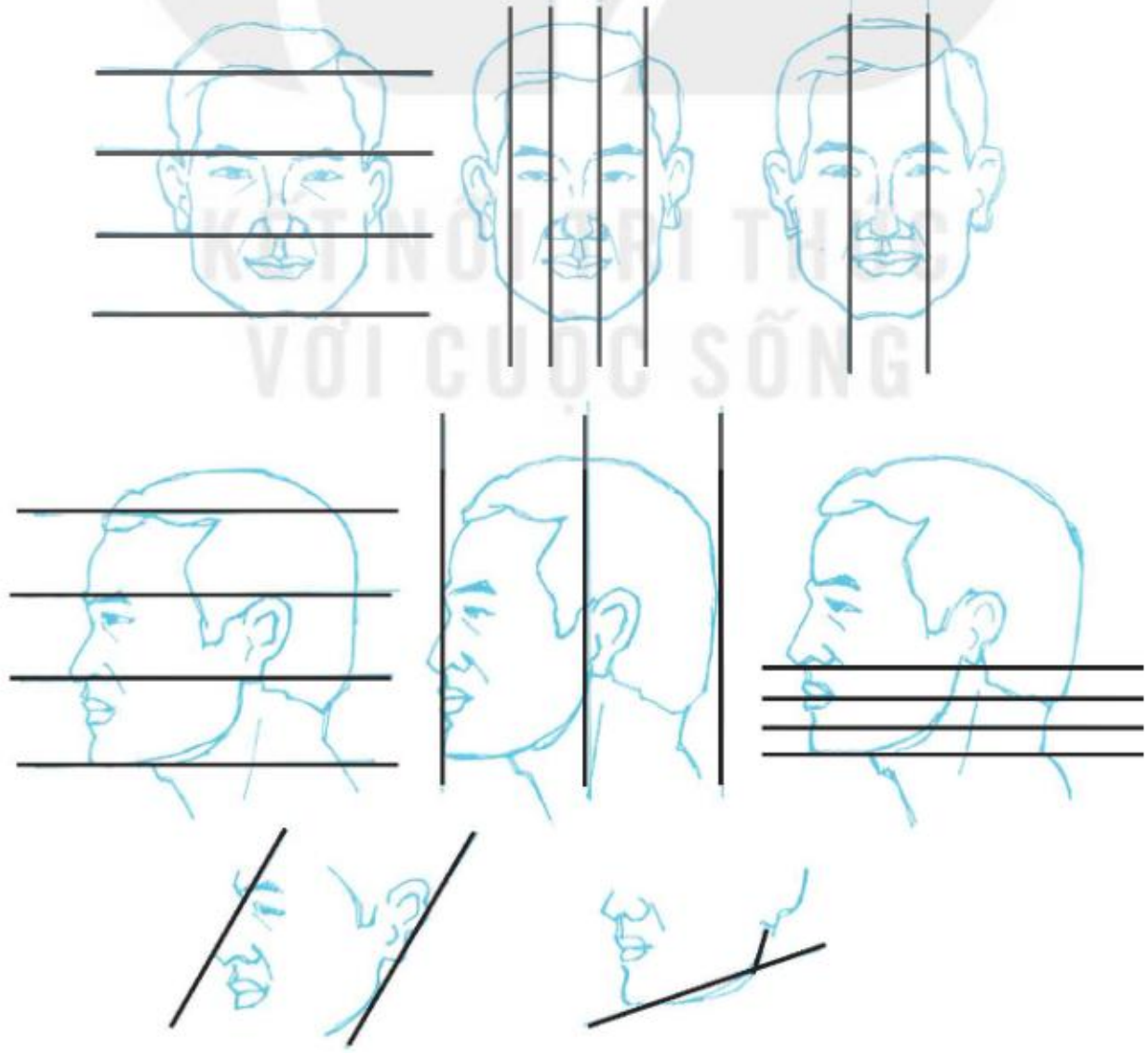
2. Tìm hiểu cấu trúc, tỉ lệ khuôn mặt

Tỉ lệ vàng: là tỉ lệ thông thường giữa các bộ phận của khuôn mặt người trưởng thành. Từ chân tóc đến lông mày bằng từ lông mày đến chân mũi bằng chân mũi đến chân cằm. Từ đỉnh đầu đến giữa mắt bằng giữa mắt đến cằm. Đối với chiều ngang, tỉ lệ được chia thành 5 phần tương ứng với chiều ngang của mắt; chiều ngang của con mắt bằng khoảng cách giữa hai con mắt.

Lưu ý: Trong thực tế, mỗi người có cấu trúc, tỉ lệ các bộ phận trên khuôn mặt khác nhau. Vì vậy, khi vẽ cần quan sát kĩ để thể hiện mẫu chính xác.



① Cấu trúc khuôn mặt và tỉ lệ chung của người trưởng thành



② Tỉ lệ chung của người trưởng thành nhìn từ các hướng

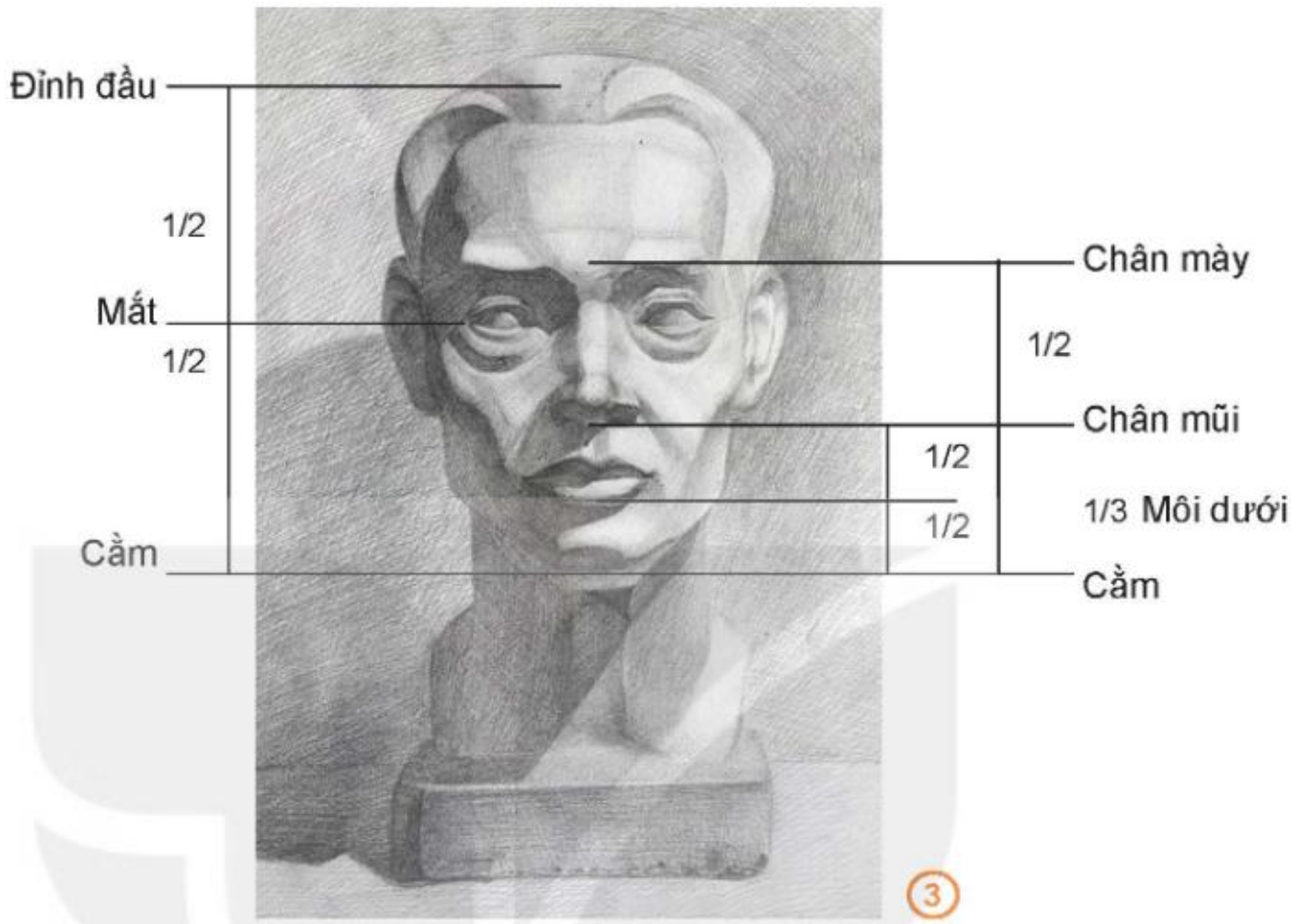
(1), (2) Nguồn: Nguyễn Nghĩa Việt Khoa

– Tỉ lệ 1/2:

+ Từ đỉnh đầu đến cằm chia 2 được vị trí của mắt.

+ Từ chân mày đến cằm chia 2 được vị trí chân mũi.

+ Từ chân mũi đến cằm chia 2 được vị trí của môi dưới.

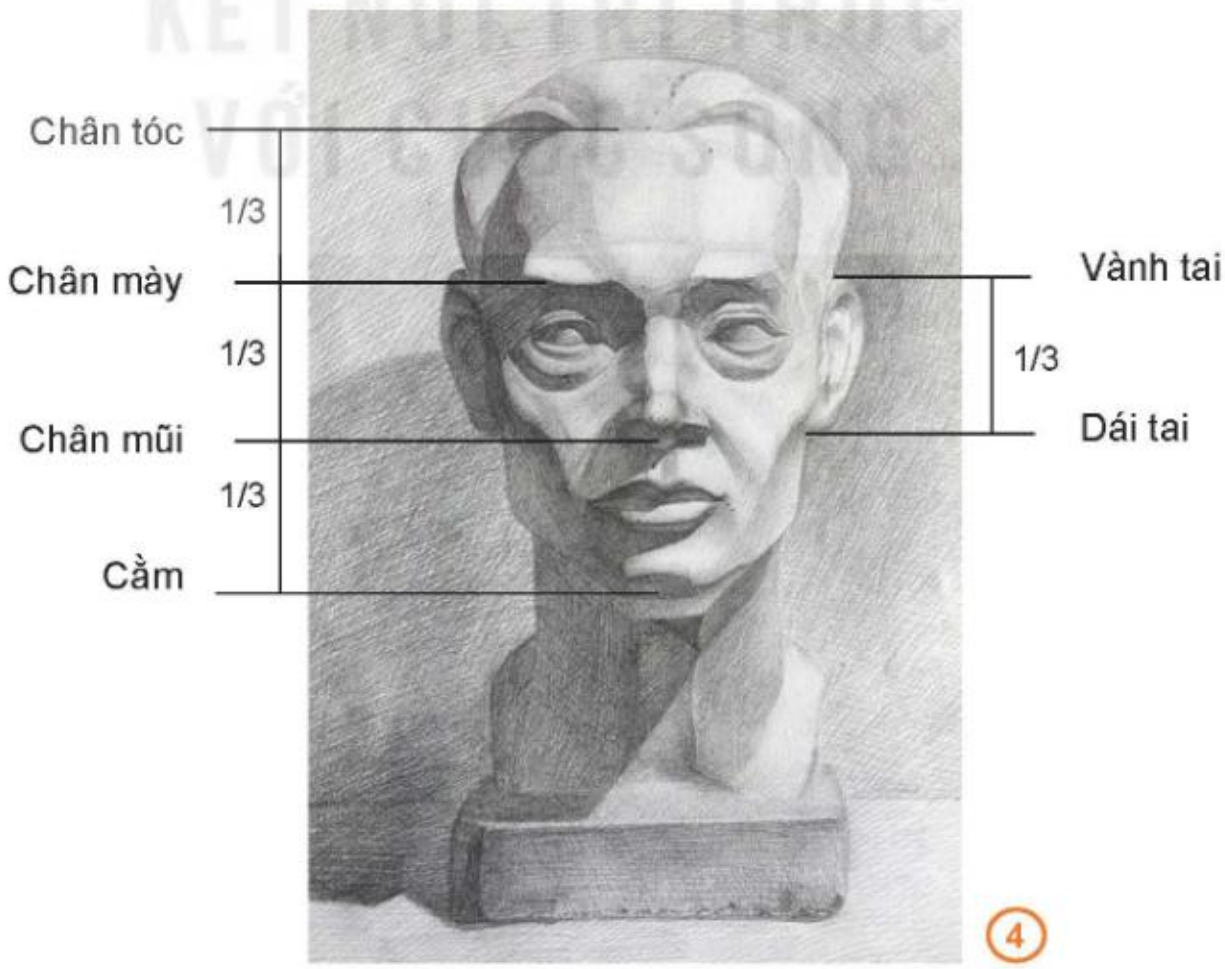


(3)

– Tỉ lệ 1/3:

+ Từ chân tóc đến cằm chia 3 phần bằng nhau.

+ Từ vành tai đến dái tai bằng 1/3 từ chân tóc đến cằm.



(4)

(3), (4) Nguồn: Vũ Hồng Nhung

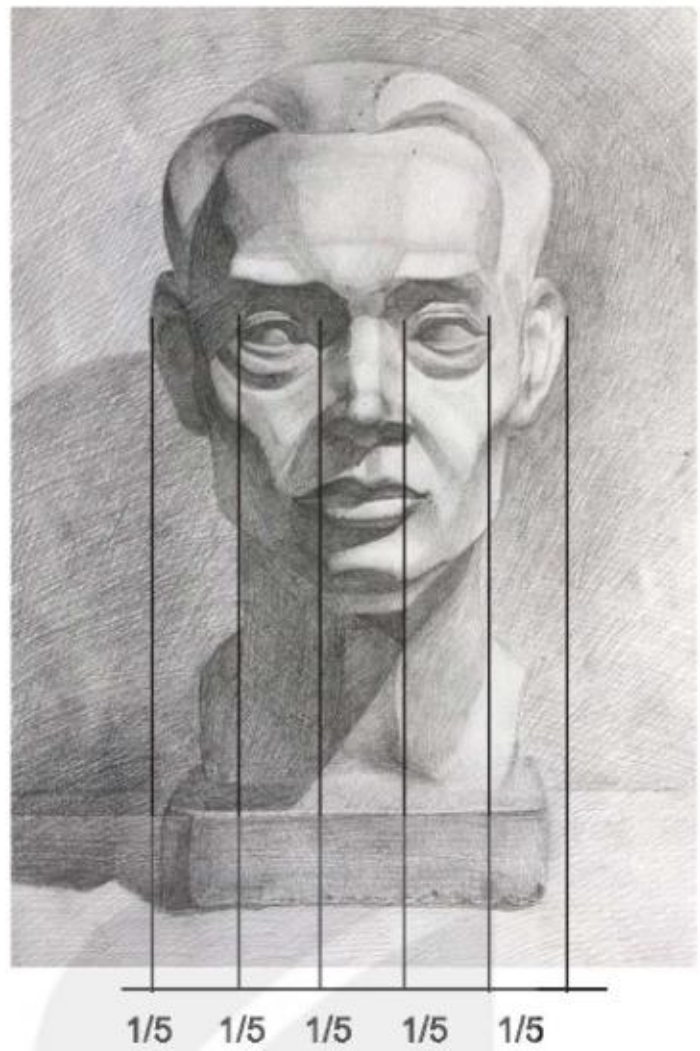
– Tỉ lệ 1/5 sử dụng trong trường hợp vẽ góc chính diện. Chiều ngang từ vành tai bên trái sang vành tai bên phải có những vị trí của các bộ phận bằng hoặc tương đương nhau:

+ Từ vành tai đến đuôi mắt bằng chiều ngang của một con mắt.

+ Chiều ngang của một con mắt bằng khoảng cách giữa hai con mắt.

+ Khoảng cách giữa hai con mắt gióng thẳng xuống sẽ gặp chiều ngang của cánh mũi.

+ Khoảng cách giữa cánh mũi gióng thẳng xuống đi qua miệng sẽ được chiều ngang của cằm.



(5)

Khuôn mặt người theo trục ngang và trục dọc có những khoảng cách, tỉ lệ nào đáng lưu ý?

LUYỆN TẬP VÀ SÁNG TẠO

1. Chuẩn bị dụng cụ

– Giá vẽ chắc chắn có thể nâng lên, hạ xuống dễ dàng.

– Bảng vẽ bằng gỗ ép, bìa cứng, mi ca,... không dùng bảng vẽ có bề mặt quá nhẵn, kích thước bảng vẽ 40 × 60 cm tương đương với khổ giấy A2.

– Giấy vẽ crô-ki hoặc giấy in báo, kích thước 30 × 40 cm tương đương với khổ giấy A3. (Không dùng loại giấy quá trắng hoặc bề mặt nhẵn.)

– Bút chì, tẩy, que đo và dây dọi,...

2. Đặt mẫu

– Đặt mẫu ở nơi có nguồn sáng phù hợp.

– Sắp đặt mẫu sao cho nhiều vị trí vẽ có bố cục hợp lí.

– Kết hợp với vải mẫu để tạo bố cục, đậm – nhạt, màu sắc, không gian, góp phần đem lại cảm xúc cho người vẽ.

(5) Nguồn: Vũ Hồng Nhung

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG



①



②



③

Quan sát tượng chân dung ở các hướng khác nhau. Nguồn: Tác giả

3. Các bước vẽ tượng chân dung

Bước 1. Quan sát mẫu và chọn góc vẽ

+ Quan sát và nhận xét về mẫu vẽ: Quan sát, nhận xét, so sánh, đo, xác định tỉ lệ, phác các tỉ lệ lớn.

+ Chọn chỗ vẽ: Vị trí vẽ cần cách xa khoảng hơn hai lần so với chiều cao từ mặt đất đến mẫu. Đứng gần quá hoặc đứng xa quá sẽ khó quan sát, khó sử dụng que đo, khó nắm bắt hình, khối, tỉ lệ mẫu.

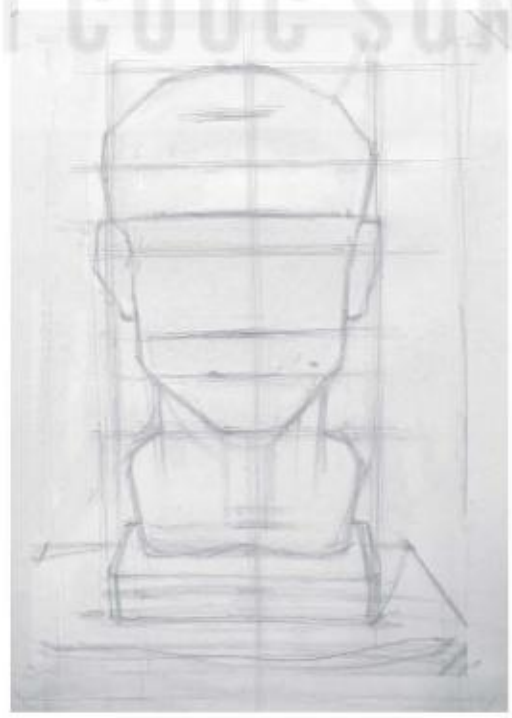
Bước 2. Sắp xếp bố cục hình vẽ trên giấy

+ Sau khi đo, dọi, cần xác định được khung hình tỉ lệ lớn, tạo khung hình lên bài vẽ. Các khung hình cần được vẽ phác nhẹ tay, không dùng thước kẻ để vẽ hình.

+ Đo chiều ngang và chiều cao của tượng, so sánh tỉ lệ để phác ra khung hình chung.



① Phác trục và các tỉ lệ lớn



② Phác hình mảng lớn



③ Phác hình chi tiết

(1), (2), (3) Nguồn: Nguyễn Diệu Linh

Bước 3. Vẽ hình

+ Phân chia tỉ lệ phần đầu, phần bục.

+ Phác hình theo những nét dài, thẳng, nhẹ. Điều chỉnh nét phác dựa trên cơ sở đậm – nhạt ở mẫu tượng do ánh sáng chiếu vào.

Bước 4. Vẽ đậm – nhạt

+ Nhận biết, phân loại 3 độ đậm – nhạt lớn: sáng, tối, trung gian; vẽ tương quan lớn trước, sau đó vẽ nhẹ từng lớp trên toàn bộ bài vẽ và tăng dần theo tương quan ánh sáng. Thông thường, chỗ sáng nhất của mẫu tương đương nền giấy trắng.

+ Khi bài vẽ đã có tương quan đậm – nhạt lớn, tiếp tục nghiên cứu các độ đậm – nhạt để tạo hiệu quả về chất, về không gian và đặc điểm của mẫu.

Bước 5. Hoàn chỉnh bài vẽ

+ Nhấn đậm thêm hoặc tẩy sáng nhằm tăng giảm đậm – nhạt của nét, đậm – nhạt của mảng, tạo chiều sâu cho không gian bài vẽ.

+ Kiểm tra hình, khối, đậm – nhạt làm rõ hơn đặc điểm của mẫu để hoàn thiện bài vẽ.



4 Phác hình chi tiết và điều chỉnh tỉ lệ



5 Vẽ đậm – nhạt

(4), (5) Nguồn: Nguyễn Diệu Linh



6 Hoàn thiện bài vẽ

GHI NHỚ

1. Quan sát mẫu và chọn góc vẽ: Quan sát mẫu về: cấu trúc, đặc điểm, hình dáng của tượng chân dung; ước lượng tỉ lệ, đậm – nhạt; chọn góc vẽ dễ quan sát, có ánh sáng đầy đủ.
2. Sắp xếp bố cục hình vẽ trên giấy: Sắp xếp bố cục hình vẽ trên giấy sao cho cân đối, thuận mắt.
3. Vẽ hình: Vẽ phác hình lớn, vẽ đường trục mặt, đường hướng của tượng chân dung.
4. Vẽ đậm – nhạt, hoàn chỉnh bài vẽ: Vẽ đậm – nhạt khái quát, vẽ đậm – nhạt chi tiết, thể hiện được chất cảm, đặc điểm của tượng chân dung.

Lưu ý: Ở mỗi mảng đậm – nhạt đều có sự chuyển biến linh hoạt do sự tác động của ánh sáng trực tiếp hoặc ánh sáng phản quang. Khi quan sát mẫu, cần nheo một bên mắt để xác định vị trí nguồn sáng.

(6) Nguồn: Nguyễn Diệu Linh

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Thực hiện vẽ tượng chân dung bằng chất liệu chì.

– Yêu cầu:

+ Lựa chọn một góc nhìn phù hợp để vẽ.

+ Thể hiện bài vẽ bằng chất liệu chì.

– Dụng cụ: giấy vẽ hình hoạ khổ A3, chì, tẩy, que đo, dây dọi, bảng, kẹp sắt, băng dính,...

PHÂN TÍCH VÀ ĐÁNH GIÁ

Trưng bày, giới thiệu, nhận xét bài của mình, của bạn theo gợi ý:

– Đặc điểm để nhận biết về hình, khối, tỉ lệ, đường hướng trục mặt của tượng chân dung.

– Yếu tố tạo hình cơ bản trong bài vẽ tượng chân dung.

– Các bước thực hiện.

PHẦN THAM KHẢO



①



②



③

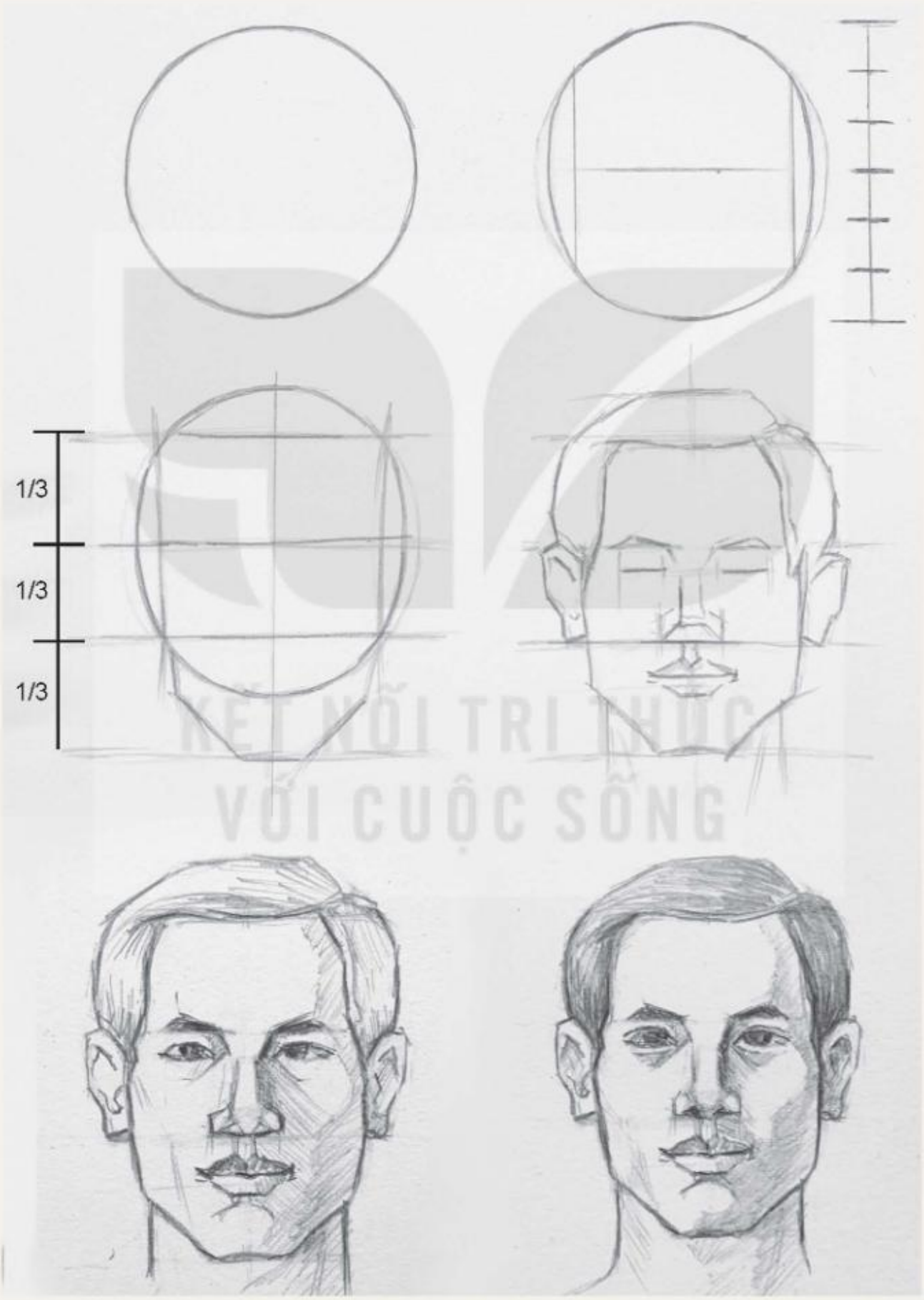
(1) Nguồn: Hà Linh; (2) Nguồn: Phan Nguyễn

(3) Nguồn: Vũ Phương Huyền

VẬN DỤNG

Vận dụng kiến thức đã học để vẽ một bài chân dung người bằng chất liệu chì.

PHẦN THAM KHẢO



Các bước vẽ chân dung người bằng chất liệu chì.
Nguồn: Nguyễn Nghĩa Việt Khoa

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

LỰA CHỌN, TRƯNG BÀY

Mục tiêu

– Xác định được vị trí trưng bày sản phẩm mĩ thuật.
– Biết cách phân nhóm sản phẩm để trưng bày trong không gian lớp học.
– Phát triển kĩ năng trình bày, giới thiệu sản phẩm trước bạn bè và thầy cô.



KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

CHUYÊN ĐỀ

2 THỰC HÀNH VẼ TRANG TRÍ 3

BÀI 1: TÌM HIỂU TRANG TRÍ ĐƯỜNG DIỀM

Yêu cầu cần đạt

– Nhận biết được đặc điểm của trang trí đường diềm.

– Xây dựng được ý tưởng và sử dụng được chất liệu phù hợp để thực hiện trang trí đường diềm.

– Trao đổi, phân tích về trang trí đường diềm ở các sản phẩm.

– Có ý thức trân trọng nghệ thuật trang trí hoa văn truyền thống.



Hoa văn hình sóng nước, vân mây, rồng trang trí trên bệ tượng Phật A Di Đà chùa Phật Tích (Bắc Ninh) thời Lý, chất liệu đá.

Nguồn: Nguyễn Mạnh Hùng

QUAN SÁT VÀ NHẬN THỨC

1. Tìm hiểu một số hình thức trang trí đường diềm

Quan sát một số hình ảnh và thảo luận về hình thức trang trí đường diềm.



① Trang trí hoa văn hình quả trám trên gùi, dân tộc Bahnar, chất liệu mây tre



② Chạm khắc hoa văn hình kỉ hà trang trí trên cây nêu, dân tộc Co, Quảng Ngãi, chất liệu gỗ



③ Trang trí hoạ tiết động vật trên cổng thành Babylon (thuộc nền văn minh Lưỡng Hà), chất liệu gốm

(1), (2) Nguồn: Nguyễn Mạnh Hùng

(3) Nguồn: Shutterstock



④

Trang trí đường diềm bằng hoa văn hình cánh sen trên bệ đá kê chân cột, thời Lý



⑤

Trang trí đường diềm hình chim lạc, hươu, nai, người nhảy múa, đánh trống,... trên mặt trống đồng Đông Sơn



⑥

Trang trí đường diềm bằng hoa văn hình hoa lá trên thảm



⑦

Trang trí đường diềm bằng hoa văn hình hoa dây, hoa sen trên bia Văn Miếu, Hà Nội

---

(4), (5) Nguồn: Bảo tàng Lịch sử Quốc gia

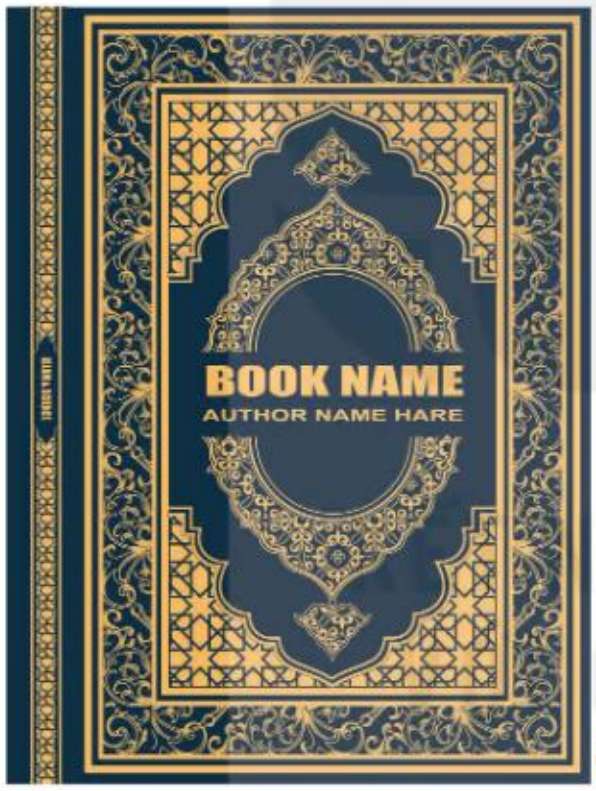
(6) Nguồn: Shutterstock

(7) Nguồn: http://vanmieu.gov.vn



⑧

Trang trí đường diềm bằng hoa văn kỉ hà trên trang phục phụ nữ Tây Nguyên



⑨

Trang trí đường diềm trên bìa sách



⑩

Trang trí đường diềm trên khăn

Hình thức trang trí đường diềm được dùng phổ biến trong đời sống nhằm làm tăng vẻ đẹp trên vải, trang phục, phụ kiện (khăn quàng cổ, tay áo, cạp váy, túi xách,...), trên đồ gia dụng (ấm, chén, bát, đĩa, tách, bình hoa, quạt,...), trong kiến trúc (bia đá, chân cột, gạch lát sàn, gờ tường, mặt tiền nhà, gạch men,...), trên ấn phẩm (sách, báo, giấy khen,...), trên đá, gỗ và các vật liệu khác.

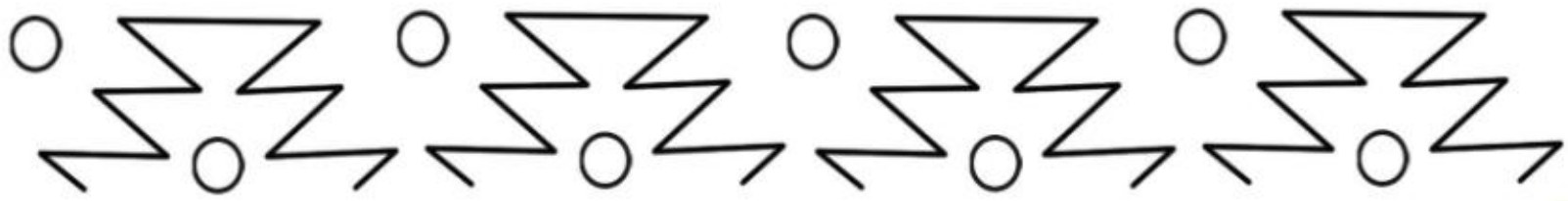
Trang trí đường diềm có vai trò như thế nào trong cuộc sống?

(8) Nguồn: Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam

(9), (10) Nguồn: Shutterstock

2. Đặc điểm đường diềm

– Đường diềm là một dải trang trí kéo dài liên tục các hoạ tiết được trang trí nhắc lại đều đặn và giới hạn bởi hai đường song song (thẳng, cong hoặc tròn).



①

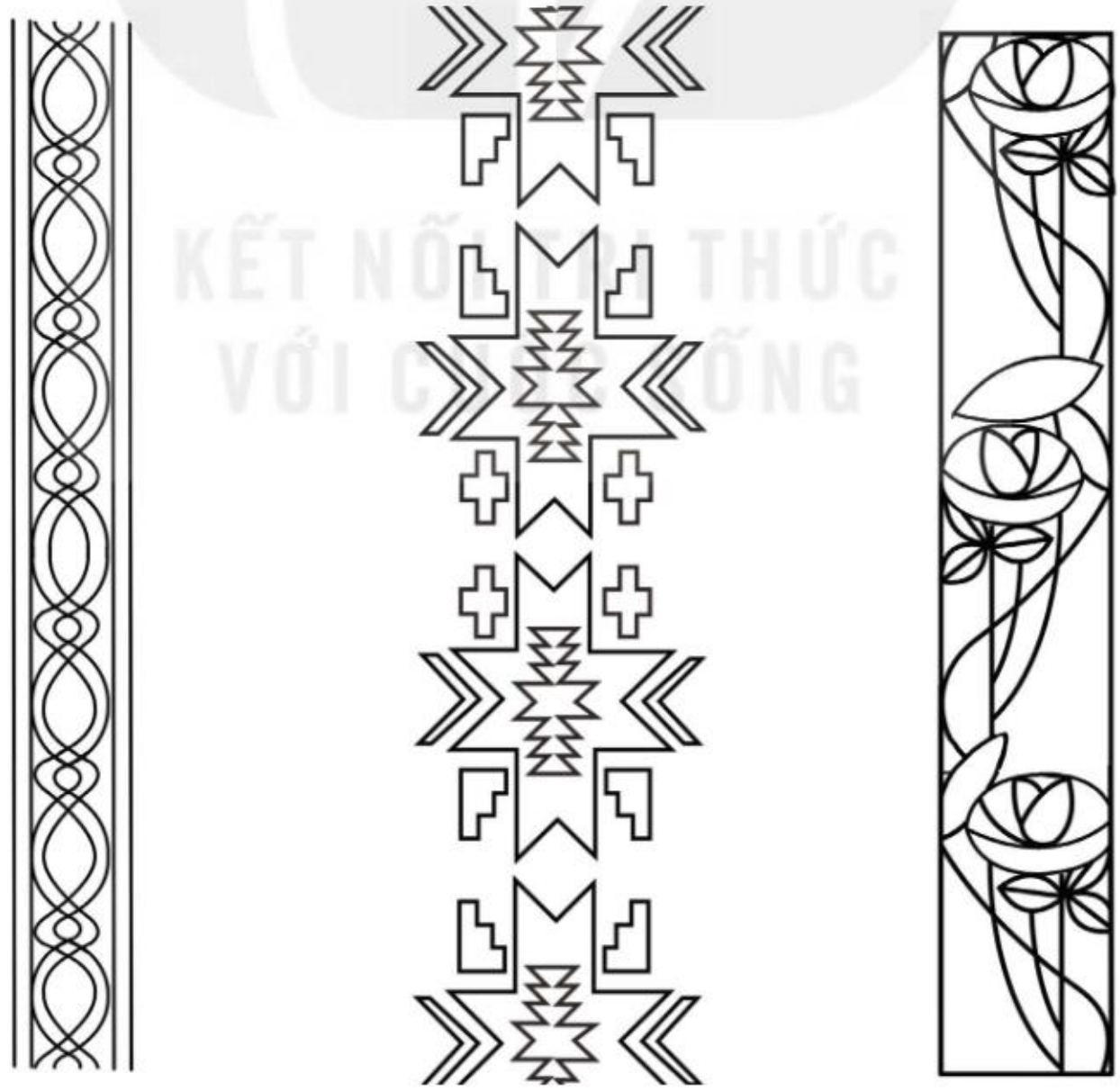
– Hoạ tiết trang trí được nhắc lại để tạo nên sự cân đối theo chiều dài.



②

– Các dạng thức cơ bản của bố cục đường diềm:

+ Đường diềm phát triển theo phương thẳng đứng



③

(1), (2), (3) Nguồn: Trần Nhung

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

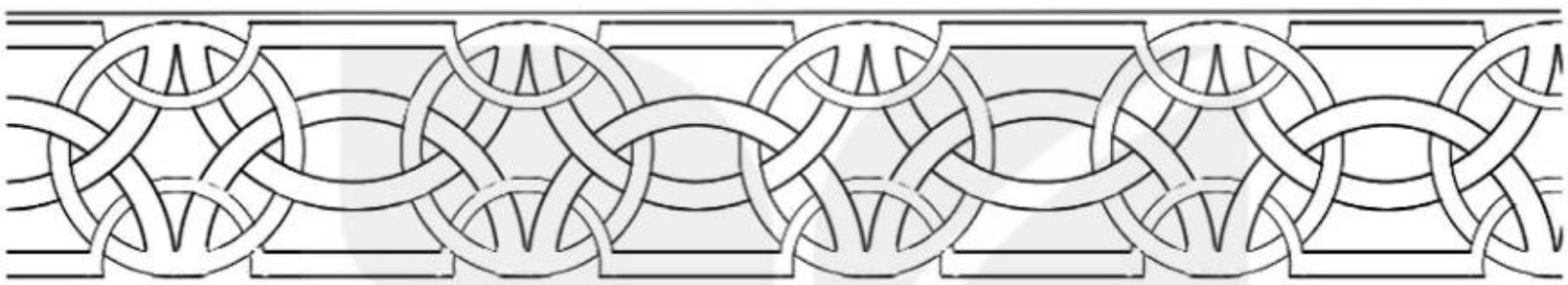
+ Đường diềm phát triển theo phương ngang



④



⑤



⑥

+ Đường diềm phát triển theo đường cong/ lượn



⑦

GHI NHỚ

Đường diềm là hình thức trang trí, sắp xếp, bố trí hoạ tiết theo một số nguyên tắc trang trí cơ bản để tạo thành dải, liên tục, lặp đi lặp lại và được giới hạn bởi hai đường song song (thẳng hoặc cong); hoạ tiết, đường nét, mảng hình, màu sắc đậm – nhạt,... đan xen, hài hoà và đẹp mắt.

Đường diềm có đặc điểm như thế nào?

(4), (5), (6), (7) Nguồn: Trần Nhung

LUYỆN TẬP VÀ SÁNG TẠO

1. Các bước xây dựng bài trang trí đường diềm ở dạng đen trắng

– Bước chuẩn bị

+ Xây dựng ý tưởng.

+ Xác định dạng bố cục thực hiện.

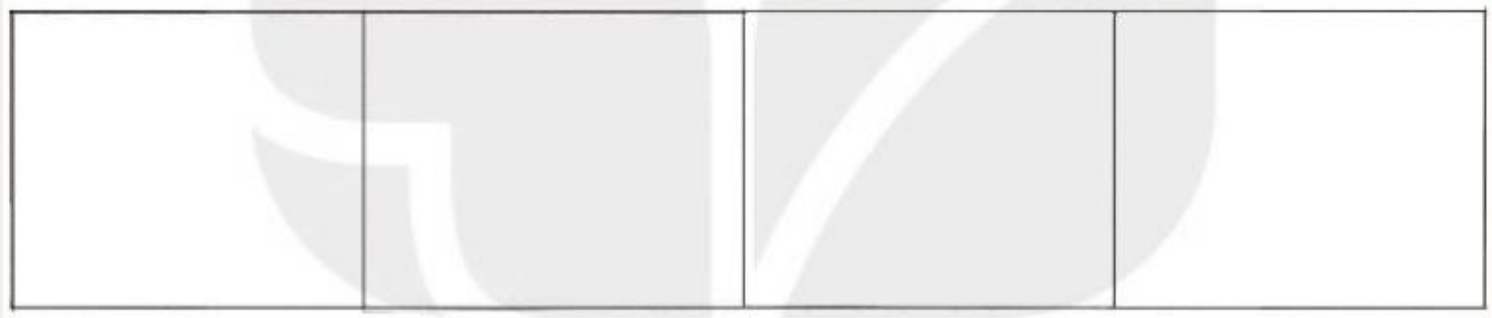
– Bước thực hành

+ Lựa chọn hoạ tiết.

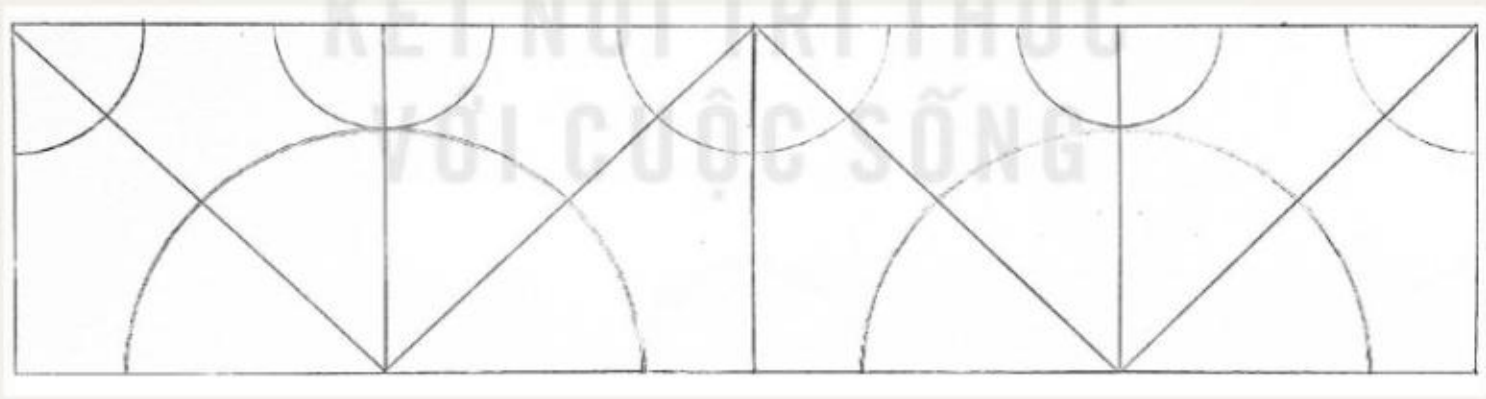
+ Sắp xếp hoạ tiết.

+ Thể hiện đậm – nhạt, đảm bảo yếu tố chính – phụ.

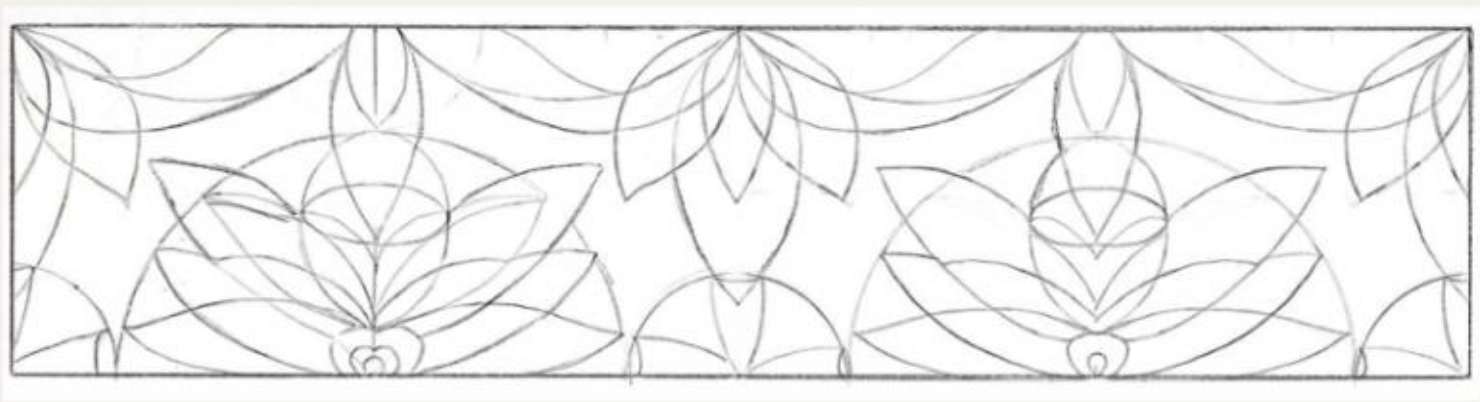
2. Tham khảo các bước xây dựng phác thảo đen trắng trang trí đường diềm



1 Kẻ khung đường diềm theo kích thước yêu cầu



2 Vẽ mảng hình



3 Vẽ hoạ tiết trong các mảng hình

(1), (2), (3) Nguồn: Minh Hoàng

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG



4 Phác thảo độ đậm – nhạt

Nguồn: Minh Hoàng

Lưu ý: Cần có ý tưởng hoà sắc nóng hoặc lạnh trước khi vẽ màu hoạ tiết

Thực hiện một bài phác thảo trang trí đường diềm (đen trắng hoặc màu).

Yêu cầu:

– Dựa trên các yếu tố và nguyên lí tạo hình, trang trí một đường diềm theo hình thức tự chọn.

– Chất liệu: giấy, màu bột, màu nước, màu gouache,...

– Kích thước: 24 × 12 cm trên giấy A4.

PHÂN TÍCH VÀ ĐÁNH GIÁ

– Giới thiệu sản phẩm thực hành của em (nhóm em) đã thực hiện.

– Phân tích phần thực hiện bài thực hành của bạn (nhóm bạn).

PHẦN THAM KHẢO



(1)

(2)

(1) Nguồn: Nguyễn Mạnh Hùng

(2) Nguồn: Huỳnh Vy Vy

VẬN DỤNG

Tìm hiểu cách thức trang trí đường diềm trên sản phẩm gốm sứ Việt Nam. Nêu nhận xét về hình thức trang trí và sử dụng chất liệu phù hợp phác thảo hoa văn trang trí đường diềm.

PHẦN THAM KHẢO



① **Hoa văn hoa lá** và sóng nước trang trí **trên bình gốm** men nâu thời Lý –Trần



Hoa văn hoa lá và động **vật trang trí** trên đĩa gốm Chu **Đậu**



③



④

Ứng dụng hoạ tiết động vật trang trí đường diềm trên đồ gốm sứ

---

(1), (2) Nguồn: Bảo tàng Lịch sử Quốc gia

(3) Nguồn: Lê Hoàng Nam; (4) Nguồn: Nông Việt Hùng

BÀI 2: THỰC HÀNH TRANG TRÍ ĐƯỜNG DIỀM

Yêu cầu cần đạt

– Lựa chọn được hoạ tiết, chất liệu để thực hành.

– Biết cách sắp xếp, tạo được hoà sắc và sự liên kết hoạ tiết giữa các mảng chính, mảng phụ trong trang trí đường diềm; sử dụng được chất liệu màu bột, màu nước hoặc chất liệu tương đương để thực hành.

– Trao đổi, phân tích và liên hệ được ứng dụng của trang trí đường diềm trong đời sống.

– Có ý thức trân trọng nghệ thuật trang trí hoa văn truyền thống.



Bộ sưu tập gốm hoa lam thời Lý, Trần, Lê.
Nguồn: Bảo tàng Lịch sử Thành phố Hồ Chí Minh

QUAN SÁT VÀ NHẬN THỨC

1. Ứng dụng của trang trí đường diềm



Hoạ tiết hoa sen, hoa dây trang trí đường diềm trên vật dụng bát, ấm, bình,... gốm thời Lý, Trần, Lê

(1) Nguồn: Bảo tàng Mĩ thuật Thành phố Hồ Chí Minh





②

Hoạ tiết hoa sen trang trí đường diềm trên gốm kiến trúc thời Lý – Trần



③

Hoạ tiết hình vũ nữ trang trí đường diềm trên Đài thờ Trà Kiệu (Đà Nẵng)

GHI NHỚ

Trang trí đường diềm được ứng dụng rộng rãi dưới nhiều hình thức, từ trang trí các vật dụng hằng ngày như bát, đĩa, lọ, bình, quần áo, khăn, gối, túi xách, tem, sách,... đến các tác phẩm/ sản phẩm mĩ thuật như bệ tượng, phù điêu, hoành phi, bàn ghế, tràng kỉ, mặt trống đồng,... Trong các công trình kiến trúc, đường diềm được trang trí trên các ô cửa, lan can, cầu thang, gạch lát sàn, thông gió, trên các điện thờ, đình, chùa, miếu, lăng tẩm,...

Trang trí đường diềm được ứng dụng dưới những hình thức nào?

(2) Nguồn: Bảo tàng Lịch sử Quốc gia

(3) Nguồn: Bảo tàng Điêu khắc Chăm, Đà Nẵng

2. Quy tắc ứng dụng trong trang trí đường diềm

– Quy tắc lặp lại

Hoạ tiết chính – phụ đặt cạnh nhau, lặp lại thành dải.



①



②



③

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

(1), (3) Nguồn: Nguyễn Mạnh Hùng

(2) Nguồn: Nguyễn Thị Bích Ngọc

– Quy tắc xen kẽ

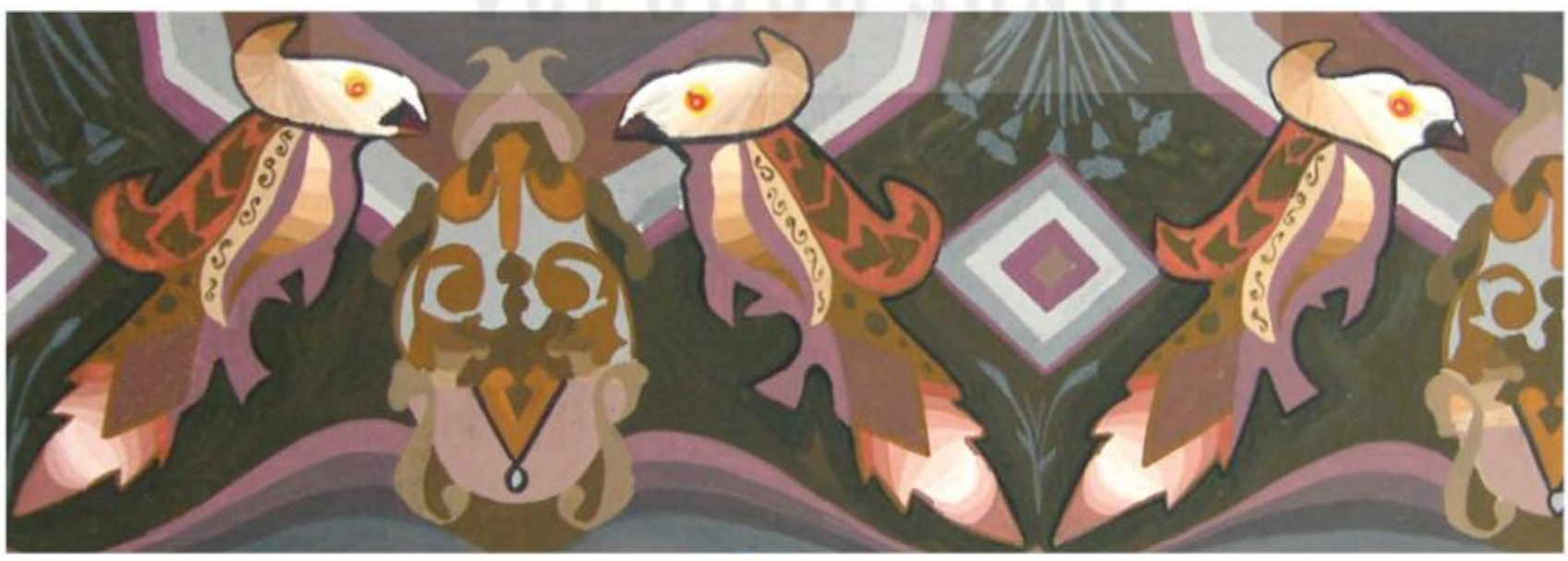
Hoạ tiết hoặc nhóm hoạ tiết của mảng phụ xen kẽ với hoạ tiết hoặc nhóm hoạ tiết của mảng chính hoặc hai hay nhiều hoạ tiết đan xen với nhau.



①



②



③

(1), (2), (3) Nguồn: Nguyễn Mạnh Hùng

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

– Quy tắc đảo ngược (xoay chiều)

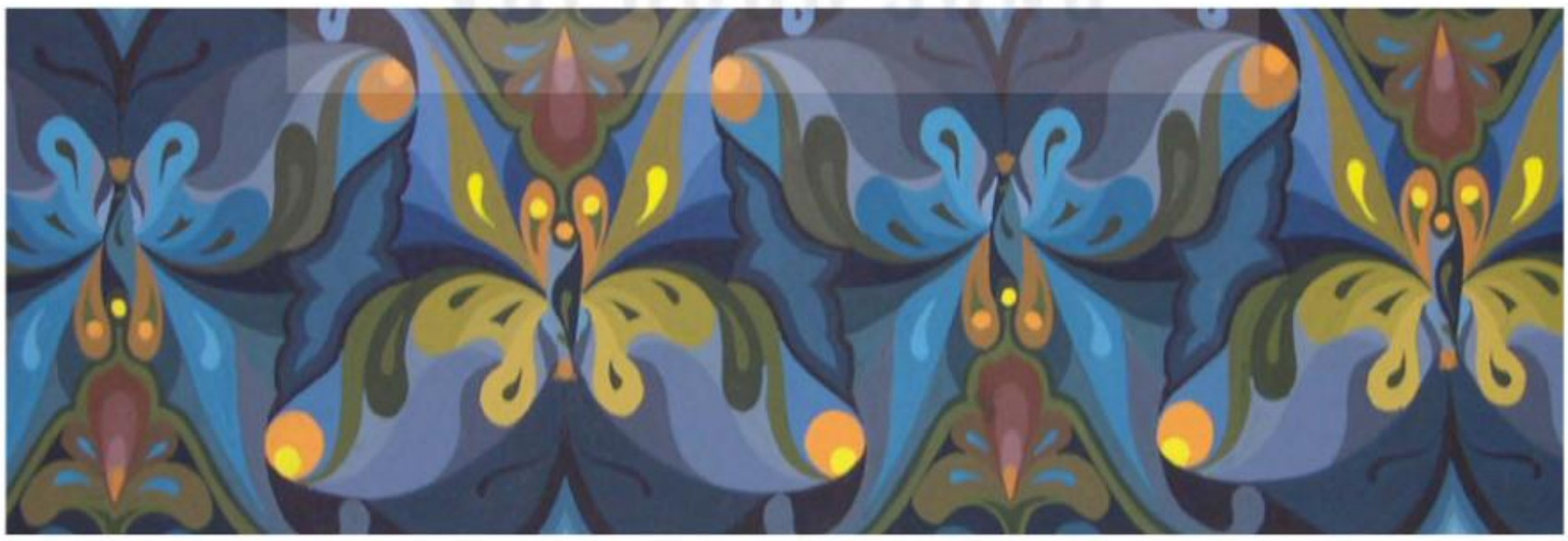
Hoạ tiết hoặc nhóm hoạ tiết thứ hai nằm theo hướng ngược lại với hoạ tiết hoặc nhóm hoạ tiết thứ nhất.



①



②



③

(1) Nguồn: Lê Thị Như Hoài

(2), (3) Nguồn: Nguyễn Mạnh Hùng

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

– Quy tắc chồng hình

Hoạ tiết hoặc nhóm hoạ tiết này chồng lên hoạ tiết hoặc nhóm hoạ tiết khác, chỗ giao nhau tạo thành hình hay mảng mới và tạo nên các không gian liên kết.



①



②



③

GHI NHỚ

Trong trang trí đường diềm có thể kết hợp nhiều quy tắc: đăng đối, xen kẽ, nhắc lại hoặc đảo ngược hoạ tiết,... Tuỳ theo đối tượng và môi trường trang trí, người vẽ có thể dùng một hoạ tiết đơn lẻ hoặc một nhóm hoạ tiết (trong đó có hoạ tiết chính và hoạ tiết xen kẽ).

Em hiểu thế nào về hoạ tiết đơn lẻ và hoạ tiết nhóm?

(1), (2) Nguồn: Lê Thị Như Hoài

(3) Nguồn: Nguyễn Thị Bích Ngọc

3. Hoà sắc trong trang trí đường diềm

Hoà sắc là sự sắp xếp các mảng màu cạnh nhau nhằm đạt được một tổng hoà chung, thống nhất và hài hoà về sắc độ. Hoà sắc nóng thiên về sắc đỏ, kích thích thị giác, mang lại cảm giác ấm áp, gần gũi. Hoà sắc lạnh thiên về sắc xanh, tạo cảm giác tươi mát, nhẹ nhàng. Hoà sắc rực sử dụng các màu có độ rực cao và đối chọi về màu sắc, thu hút sự chú ý. Hoà sắc trầm sử dụng các màu có sự tương đồng để tạo sự êm dịu, trầm ấm.



① Hoà sắc nóng



② Hoà sắc lạnh



③ Hoà sắc trầm



④ Hoà sắc rực

Hoà sắc có vai trò như thế nào trong trang trí đường diềm?

(1), (2), (3), (4) Nguồn: Nguyễn Mạnh Hùng

LUYỆN TẬP VÀ SÁNG TẠO

Tham khảo các bước thực hiện một bài trang trí đường diềm

*** Bước chuẩn bị**

– Vật liệu: bút chì, bút kim, bút dạ hoặc chất liệu tương đương, giấy, thước kẻ,...

– Chọn dạng bố cục thực hiện: lặp lại, xen kẽ, đảo ngược hoặc chồng hình.

– Lựa chọn hoạ tiết thực hiện.

– Sắp xếp hoạ tiết.

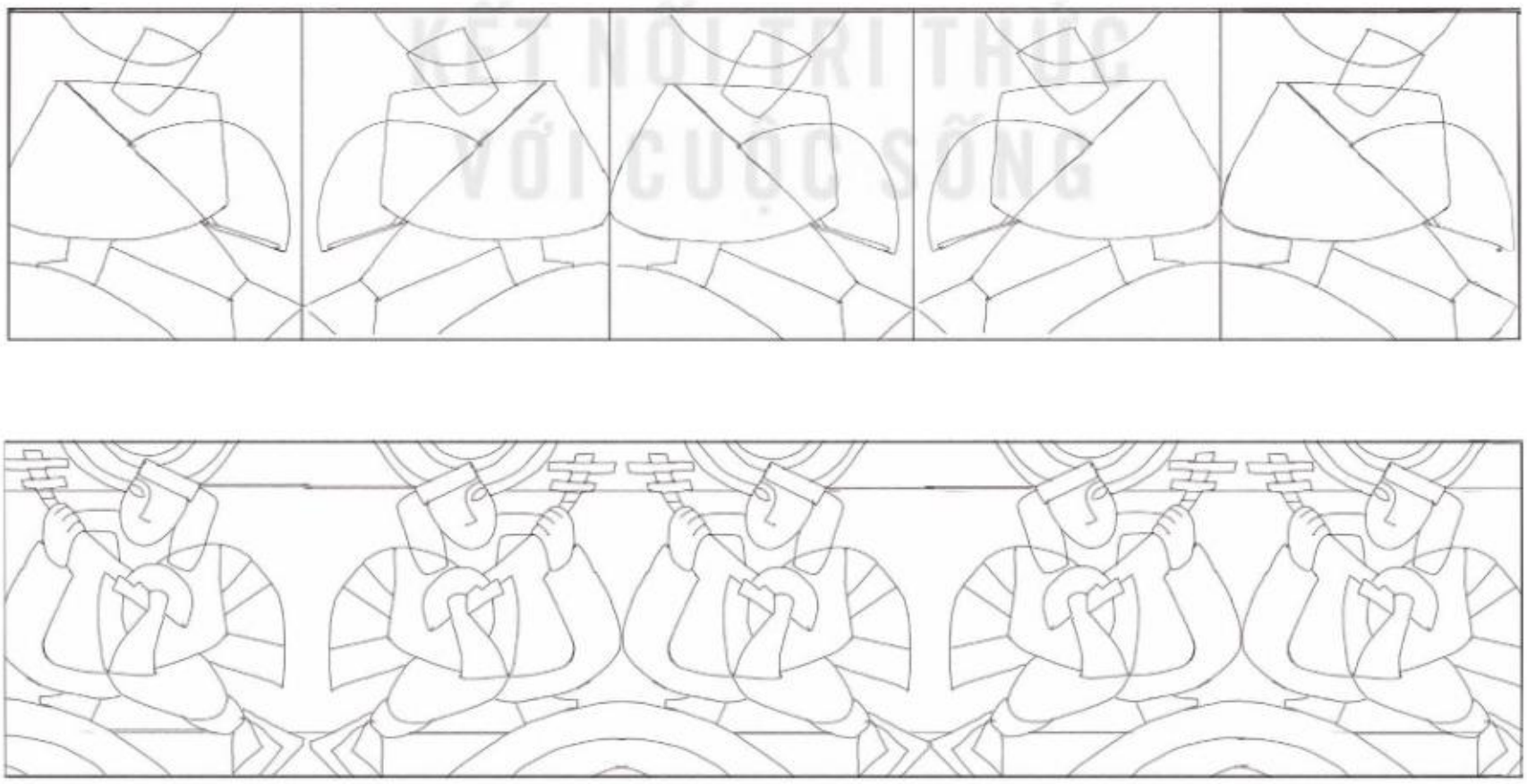
– Thể hiện đậm – nhạt, yếu tố chính – phụ.

– Chọn hoà sắc: màu nóng, màu lạnh,...

*** Các bước thực hành**



1 Kẻ khung hình đường diềm theo kích thước yêu cầu

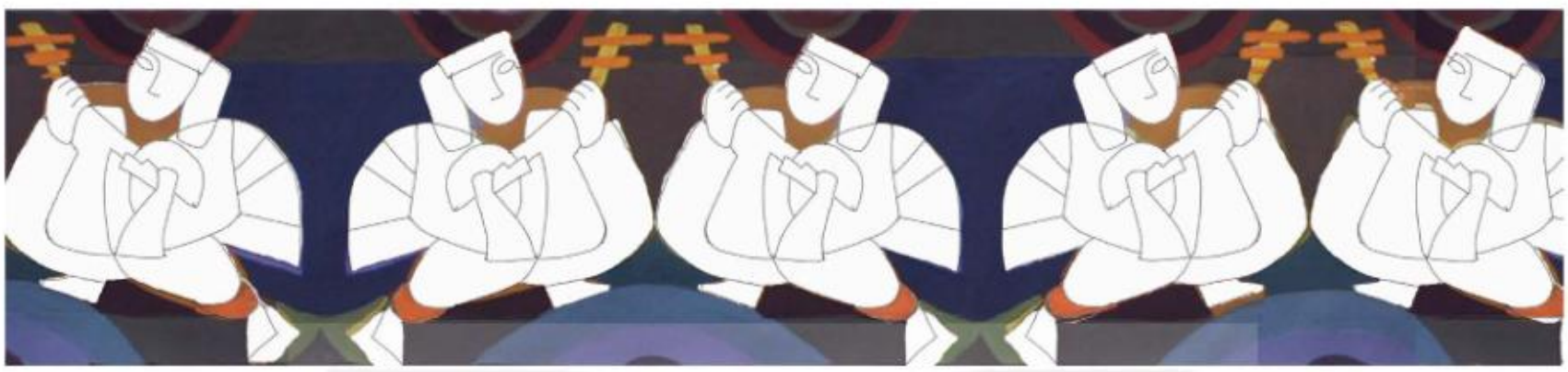


2 Vẽ mảng hình và hoạ tiết

(1), (2) Nguồn: Minh Hoàng



3 Xác định độ đậm – nhạt





4 Vẽ màu

GHI NHỚ

Trước khi thực hiện bài, cần:

– Lựa chọn bố cục thực hiện: đăng đối, đối xứng, nhắc lại, tự do,...

– Chọn hoạ tiết chủ đạo, phác hình và cách điệu hoạ tiết hoa, lá hoặc sử dụng hoạ tiết, hoa văn có sẵn.

– Xác định gam màu chủ đạo: nóng, lạnh, tương phản,...

Thực hiện một bài trang trí đường diềm (đen trắng hoặc màu).

Yêu cầu:

– Dựa trên các yếu tố và nguyên lí tạo hình, trang trí một đường diềm theo hình thức tự chọn.

– Chất liệu: giấy, màu bột, màu nước,...

– Kích thước đường diềm: 10 × 40 cm.

(3), (4) Nguồn: Minh Hoàng

PHÂN TÍCH VÀ ĐÁNH GIÁ

– Trưng bày và giới thiệu sản phẩm thực hành của em (nhóm em).

– Phân tích bài thực hành của bạn (nhóm bạn).

– Nhận xét sản phẩm theo gợi ý:

+ Bố cục hình chính, hình phụ đảm bảo sự cân đối, thống nhất và tính nhịp điệu.

+ Các nguyên tắc trang trí cơ bản trong bài vẽ: đăng đối, đối xứng, nhắc lại, xen kẽ.

+ Hoà sắc và tương quan đậm – nhạt trong bài vẽ.

VẬN DỤNG

Tìm hiểu nghệ thuật trang trí đường diềm trên sản phẩm ứng dụng. Nêu nhận xét những loại đường diềm trang trí trên sản phẩm về hình thức trang trí, đề tài, màu sắc, hoa văn,...

PHẦN THAM KHẢO





① Trang trí quạt



② Trang trí trang phục

(1) Nguồn: Đức Minh, (2) Nguồn: Nguyễn Mạnh Hùng

LỰA CHỌN, TRƯNG BÀY

Mục tiêu

– Xác định được vị trí trưng bày sản phẩm mĩ thuật.

– Biết cách phân nhóm sản phẩm để trưng bày trong không gian lớp học.

– Phát triển kĩ năng trình bày, giới thiệu sản phẩm trước bạn bè và thầy cô.



KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

CHUYÊN ĐỀ

3

THỰC HÀNH VẼ TRANH BỐ CỤC 3

BÀI 1: TÌM HIỂU TRANH BỐ CỤC HÌNH, KHỐI CƠ BẢN

Yêu cầu cần đạt

– Hiểu được cấu trúc của vật thể trong tự nhiên và khái quát thành các hình, khối cơ bản. Nhận biết được đặc điểm của tranh bố cục hình, khối cơ bản.

– Thể hiện được ý tưởng chủ đề thông qua sắp xếp hình, khối cơ bản với các chất liệu tự chọn.

– Biết phân tích, nhận xét về các yếu tố và nguyên lí tạo hình trong tranh bố cục hình, khối cơ bản.

– Có ý thức sáng tạo trong việc sắp xếp, phân tích cấu trúc các vật thể.



Paul Klee, *Lâu đài và mặt trời*, sơn dầu, 1928.
Nguồn: Trường Đại học Birmingham, Anh

QUAN SÁT VÀ NHẬN THỨC

1. Tìm hiểu các hình và khối cơ bản

Từ các hình cơ bản, ta có thể biến thể hoặc xoay chiều để tạo ra các khối khác nhau. Hình tròn tạo ra khối cầu; hình tam giác tạo ra khối chóp; hình vuông tạo ra khối lập phương. Các hoạ sĩ, nhà điêu khắc dựa vào đặc điểm của hình, khối để kết hợp chúng nhằm thể hiện ý tưởng của mình.

Hình vuông và khối lập phương





Hình vuông là một hình được bao bởi 4 cạnh bằng nhau và có 4 góc vuông. Khối lập phương là sự xoay chiều của hình vuông, có 6 mặt, chiếm một thể tích nhất định trong không gian 3 chiều. Hình vuông và khối lập phương đều mang giá trị cho tính ổn định, bền vững khiến ta liên tưởng đến những toà nhà vững chắc.



Toà nhà.
Nguồn: Shutterstock



Robert Smithson, *Góc gương với san hô.*
Nguồn: Bảo tàng Nghệ thuật Hiện đại MoMA, Hoa Kỳ

Hình tròn và khối cầu





Hình tròn là một mặt phẳng được khép kín bởi một vòng tròn đồng tâm. Khối cầu là sự xoay chiều của hình tròn chiếm một thể tích nhất định trong không gian 3 chiều. Nếu hình vuông và khối lập phương tạo hiệu quả vững chắc, ổn định thì hình tròn và khối cầu tượng trưng cho sự chuyển động.



Trái Đất.
Nguồn: Shutterstock

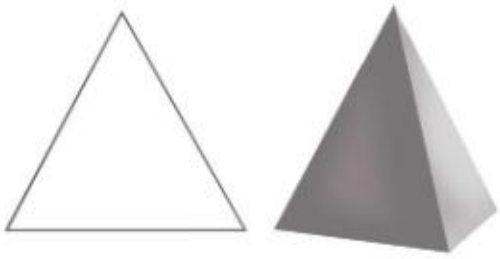


Constantin Brâncuși, *Nàng thơ đang ngủ.*
Nguồn: https://www.connaissancedesarts.com

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Hình tam giác và khối tam giác

Hình tam giác là hình được tạo nên bởi ba cạnh và có nhiều dạng. Khối tam giác là sự xoay chiều của hình tam giác có các cạnh chung một đỉnh. Hình, khối tam giác tạo nên cảm giác cân bằng, vững chãi và có tính chất phát triển.





Dãy núi.
Nguồn: Shutterstock



Constantin Brâncuși, *Ba chú chim cánh cụt.*
Nguồn: Bảo tàng Philadelphia, Hoa Kỳ

Em nhận xét gì về hình, khối trong tự nhiên và hình, khối thể hiện trong tác phẩm mĩ thuật?

2. Hình, khối và các yếu tố tạo hình khác

Cấu trúc của một vật thể trong tự nhiên đều có thể được quy về những hình, khối cơ bản. Ví dụ: một ngôi nhà bình thường có thể được quy thành hình chữ nhật kết hợp hình tam giác, mặt trời được diễn tả bằng một hình tròn với các nét thẳng xung quanh,... Trong một số trào lưu, phong cách hội hoạ, sản phẩm mĩ thuật ứng dụng và các công trình kiến trúc, ngôn ngữ hình, khối cơ bản được khai thác triệt để.

Tham khảo quá trình biến đổi phong cách tạo hình của hoạ sĩ Piet Mondrian xuất phát từ tác phẩm vẽ cái cây.



1 *Cây đỏ,* sơn dầu, 1908 – 1910



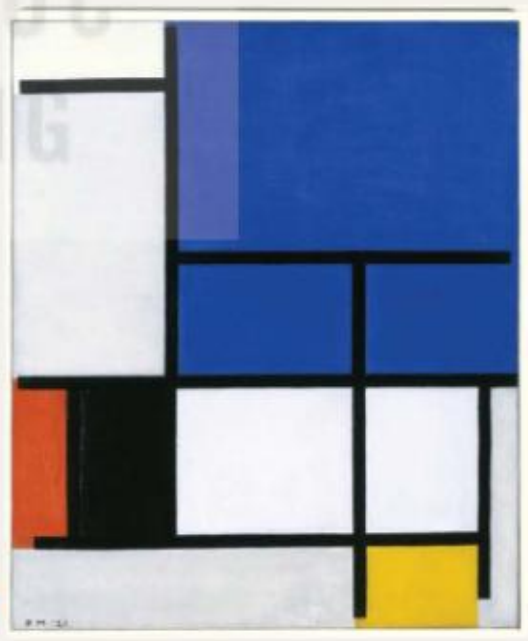
2 *Cây xám,* sơn dầu, 1911



3 *Sáng tác II,* sơn dầu, 1912



4 *Thành phần số 11,* sơn dầu, 1913



5 *Bố cục với mặt phẳng lớn màu xanh lam, đỏ, đen, vàng và xám,* sơn dầu, 1921

Sự thay đổi phong cách tạo hình trong các tác phẩm của hoạ sĩ Piet Mondrian được thể hiện như thế nào?

(1), (2), (3), (4), (5) Nguồn: https://www.pietmondrian.eu

3. Hình, khối cơ bản trong các tác phẩm mĩ thuật

Tranh bố cục hình, khối cơ bản là tranh sử dụng các mảng, khối cơ bản được sắp xếp hợp lí, sáng tạo, lược bỏ chi tiết nhưng vẫn rõ được chủ thể. Đây là một cách đơn giản hoá sự rộng lớn và phức tạp trong tự nhiên. Các hình, khối được sử dụng đa dạng, hài hoà và mang tính đột phá nhưng vẫn tuân thủ các nguyên tắc của bố cục. Nội dung của tác phẩm chỉ mang tính gợi chứ không miêu tả cụ thể.



Pablo Picasso, *Xưởng vẽ,* sơn dầu.
Nguồn: Bảo tàng Nghệ thuật Hiện đại MoMA, Hoa Kỳ



Wassily Kandinsky, *Sự đền bù không ổn định*, sơn dầu.
Nguồn: https://fineartamerica.com



Sonia Delaunay, *Nhịp điệu màu sắc,* sơn dầu.
Nguồn: https://allpainters.ru

GHI NHỚ

Trong phong cách tối giản, hoạ sĩ đơn giản hoá triệt để các đối tượng, chỉ sử dụng màu sắc và các hình, khối cơ bản để sáng tác. Các hoạ sĩ tiêu biểu của trào lưu này là Piet Mondrian, Wassily Kandinsky, Kazimir Malevich (Trừu tượng Hình học); Pablo Picasso, Fernand Léger, Diego Rivera (Lập thể),...

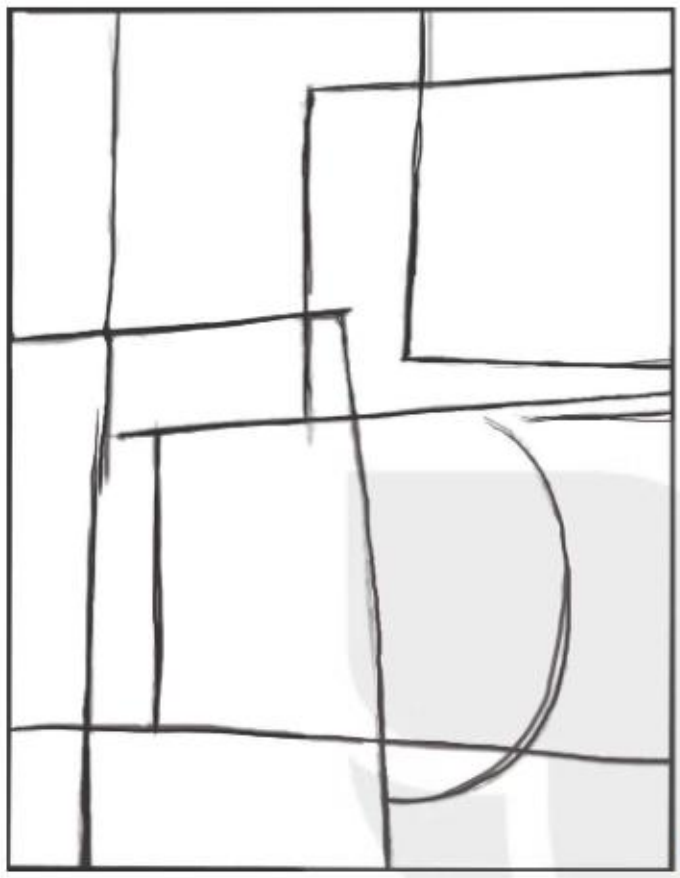
Việc sắp xếp hợp lí các hình, khối cơ bản đem lại hiệu quả thẩm mĩ cho các tác phẩm như thế nào?

LUYỆN TẬP VÀ SÁNG TẠO

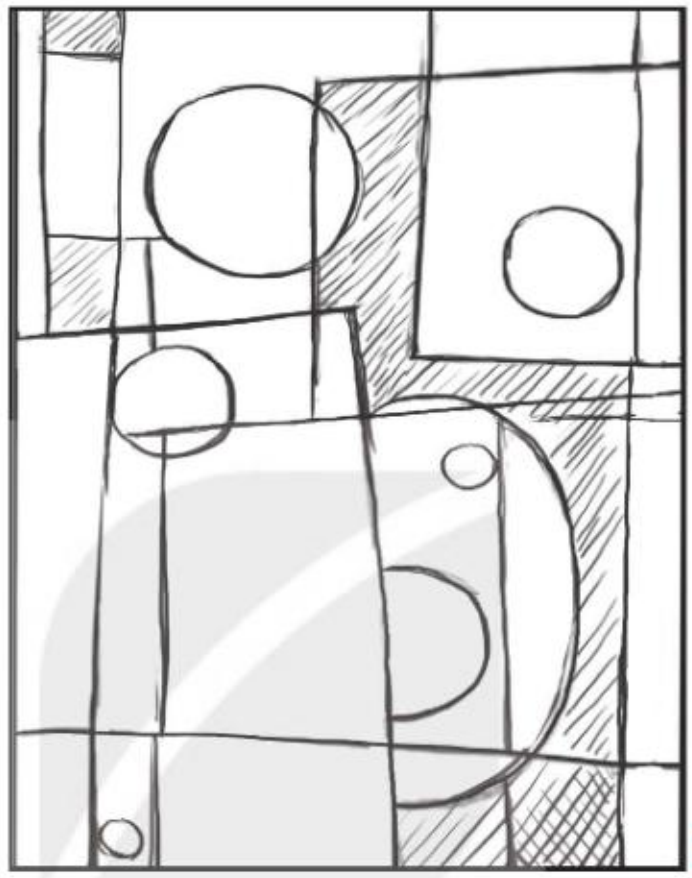
Tham khảo các bước xây dựng phác thảo tranh bố cục hình cơ bản

– Chuẩn bị: giấy, chì, màu, tẩy, nước, bảng pha màu,...

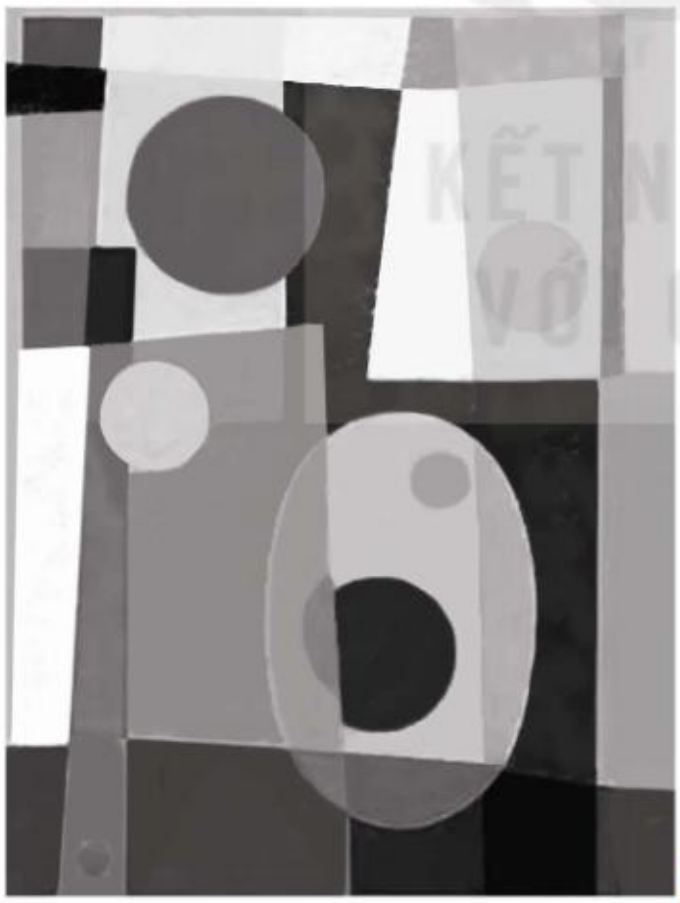
– Gợi ý các bước thực hiện:



1



2



3



4

1. Phác mảng tạo bố cục.
2. Tìm hình chi tiết cho bố cục thêm sinh động.
3. Vẽ và điều chỉnh phác thảo để đậm – nhạt được phân bố hài hoà.
4. Vẽ màu và điều chỉnh hoà sắc theo phác thảo đậm – nhạt.

Hãy thực hiện một sản phẩm tranh vẽ đề tài tự chọn, trong đó các vật thể được khái quát bằng các hình cơ bản.

Yêu cầu:

– Sử dụng hình cơ bản: tròn, vuông, tam giác,...

– Khuôn khổ: giấy A3.

– Chất liệu: tuỳ chọn (chì màu, màu nước, màu bột, màu gouache,...).

PHẦN THAM KHẢO



Đào Hữu Quang
Bố cục hình cơ bản, màu bột



Nguyễn Tiến Thành,
Bố cục hình cơ bản, màu gouache

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

PHÂN TÍCH VÀ ĐÁNH GIÁ

Trưng bày sản phẩm và thảo luận những nội dung dưới đây:

– Sản phẩm mĩ thuật được sắp xếp theo dạng bố cục nào?

– Các hình, khối cơ bản đã sắp xếp phù hợp với yêu cầu thể hiện chưa? Vì sao?

– Ý tưởng lựa chọn yếu tố và nguyên lí tạo hình cho sản phẩm mĩ thuật.

– Nhận xét sản phẩm mĩ thuật của bạn.

VẬN DỤNG

– Tìm hiểu hình, khối cơ bản được ứng dụng trong các sản phẩm mĩ thuật ứng dụng.

– Vận dụng kiến thức đã học trong bài để ứng dụng vào cuộc sống.

PHẦN THAM KHẢO



Josef Albers, *Bộ bàn lồng,* gỗ, kính sơn, 1926 – 1927.
Nguồn: https://www.paris-art.com



Ettore Sottsass, *Tủ sách Carlton,* ván nhiều lớp (MDF), 1981.
Nguồn: https://www.metmuseum.org



Yves Saint Laurent, *Váy*
(lấy cảm hứng từ tác phẩm của Mondrian), 1965.
Nguồn: https://www.vogue.fr/fashion

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

BÀI 2: THỰC HÀNH VẼ TRANH BỐ CỤC HÌNH, KHỐI CƠ BẢN

Yêu cầu cần đạt

– Biết lựa chọn đề tài và chất liệu phù hợp để thể hiện tranh bố cục hình, khối cơ bản.
– Vận dụng được các yếu tố và nguyên lí tạo hình để thể hiện được sản phẩm tranh bố cục hình, khối cơ bản.
– Thể hiện được quan điểm cá nhân trong phân tích và đánh giá sản phẩm mĩ thuật.
– Có ý thức tìm hiểu và phát huy những giá trị thẩm mĩ của thế hệ hoạ sĩ đi trước.



Kazimir Malevich, *Người đàn bà với những chiếc thùng,* sơn dầu, 1912.
Nguồn: Đại học Oxford, Anh

QUAN SÁT VÀ NHẬN THỨC

1. Tìm hiểu tranh bố cục được thể hiện từ hình, khối cơ bản



Diego Rivera, *Tĩnh vật với ngôi nhà xanh,* sơn dầu, 1917.
Nguồn: Bảo tàng Stedelijk, Hà Lan



Tạ Tỵ, *Men rượu,* sơn dầu, 1951.
Nguồn: Bảo tàng Mĩ thuật Việt Nam



Pablo Picasso, *Nhà máy gạch ở Tortosa,* sơn dầu, 1909.
Nguồn: Bảo tàng Hermitage, Nga

Các hình ảnh trong tác phẩm được thể hiện đơn giản trên cơ sở hình, khối cơ bản như thế nào?

2. Một số cách xây dựng bố cục hình, khối cơ bản

Sự cân bằng

Cân bằng là sự sắp xếp hợp lí về tỉ lệ giữa hình, khối, đường nét và màu sắc trong tranh. Tuỳ vào ý tưởng và nội dung của tác phẩm, sự cân bằng có thể được diễn đạt theo nhiều cách khác nhau:

+ Các hình, mảng đăng đối hai bên trái và phải, trên và dưới xoay quanh trung tâm của bức tranh.
+ Tạo thêm đường nét có tính chất tĩnh (nét thẳng, ngang, đứng,...) trong tác phẩm có nhiều nét cong, xiên, dích dắc.
+ Để mảng trống bên cạnh mảng có hình thể phức tạp.
+ ...

Sự tương phản (đối lập)

Tương phản (đối lập) là yếu tố nhằm mục đích tạo nên sự chú ý hay nhấn mạnh trọng tâm. Yếu tố này thường được thể hiện ở tỉ lệ giữa mảng chính và mảng phụ, giữa mảng với hình, giữa hình với nền, giữa các phong cách tạo hình với nhau. Việc sử dụng nhiều yếu tố tương phản như: tương phản về sắc độ (đậm – nhạt), cường độ (rực – trầm), sắc thái (nóng – lạnh), tỉ lệ kích thước (to – nhỏ), kết cấu (đặc – rỗng, cứng – mềm),... đặt cạnh nhau tạo mục đích thu hút thị giác vào các yếu tố nhất định trong một bố cục tranh.



Tạ Tỵ, *Thiếu phụ*, màu bột, màu gouache, 1951.
Nguồn: Bảo tàng Mĩ thuật Việt Nam



Diego Rivera, *Chân dung Marevna,* sơn dầu, 1915.
Nguồn: Học viện Nghệ thuật Chicago, Hoa Kỳ

Sự cân bằng và tương phản thể hiện trong 2 tác phẩm trên như thế nào?

Tỉ lệ và quy mô (kích thước)

Tỉ lệ và quy mô là mối quan hệ về kích thước giữa hình ảnh này với hình ảnh khác. Trong một tổng thể, các hình khối đặt cạnh nhau có kích thước hoặc tỉ lệ khác nhau sẽ tạo ra hiệu quả về hiệu ứng hoặc không gian. Khi cần tạo điểm nhấn trong tranh, hoạ sĩ có thể thay đổi tỉ lệ của các vật thể, hình, khối,... nhưng về cấu trúc vẫn cần phải đảm bảo phù hợp và liên quan đến nhau.

Điểm nhấn

Điểm nhấn là sự nhấn mạnh một khu vực, là cách hoạ sĩ thu hút sự chú ý vào nội dung cụ thể của tác phẩm và đó cũng là yếu tố quan trọng nhất. Trong một tác phẩm có tối đa 3 điểm nhấn, nếu nhiều hơn thì có thể khiến người xem bị nhầm lẫn giữa vai trò của yếu tố chính và phụ. Để tạo ra điểm nhấn cần sử dụng màu sắc khác biệt hoặc kết hợp các nguyên tắc khác nhau như: tương phản, đối lập, nhịp điệu,... và tạo thêm các đường dẫn để hướng ánh nhìn đến tiêu điểm đó. Trong nghệ thuật và đặc biệt trong các thiết kế sản phẩm mĩ thuật ứng dụng, điểm nhấn là một nguyên tắc không thể thiếu.



Kazimir Malevich, *Nhạc cụ,* sơn dầu, 1913.
Nguồn: Bảo tàng Stedelijk, Hà Lan



Pablo Picasso, *Bình hoa trên bàn,* sơn dầu, 1942.
Nguồn: Bảo tàng Nghệ thuật Stanley, Hoa Kỳ

Tỉ lệ, quy mô và điểm nhấn thể hiện như thế nào trong 2 tác phẩm trên?

Sự lặp lại và nhịp điệu

Nhịp điệu là sự lặp đi lặp lại của các yếu tố giống nhau hoặc gần giống nhau, sự bố trí, sắp xếp, kết nối giữa hình với nền, tạo nên một không gian ẩn hiện biến đổi rất đa dạng. Sử dụng nguyên tắc này, hoạ sĩ có thể tạo ra một bố cục có tổng thể vui mắt, bắt buộc thị giác phải liên tục di chuyển xung quanh bức tranh để quan sát và nắm bắt được tinh thần của tác phẩm.

Sự thống nhất và hài hoà

Sự thống nhất và hài hoà trong tổ chức, sắp xếp các hình mảng là cách tạo nên sự chặt chẽ về bố cục. Đây là sự thống nhất giữa các yếu tố: mảng – hình, đậm – nhạt, sáng – tối, mảng đặc – mảng trống, mật độ thưa – dày của hệ thống nét và điểm, làm cho bức tranh có cảm giác hài hoà về kết cấu và tạo ra sự vận động của các hình, khối trong không gian.



Wassily Kandinsky, *Hình vuông và các vòng tròn đồng tâm*, sơn dầu, 1913.
Nguồn: Bảo tàng Nghệ thuật Lenbachhaus, Đức



Fernand Léger, *Boong tàu kéo*, sơn dầu, 1920.
Nguồn: Bảo tàng Nghệ thuật Philadelphia, Hoa Kỳ

Sự lặp lại và sự thống nhất thể hiện trong 2 tác phẩm trên như thế nào?



Juan Gris, *Tách trà,* sơn dầu, 1914.
Nguồn: www.juangris.org



Pablo Picasso, *Cuộc sống tĩnh lặng với cánh cửa và chiếc chìa khóa,* sơn dầu, 1920.
Nguồn: Bộ sưu tập của Marina Picasso

Từ kiến thức về cách bố cục hình, khối cơ bản, em thích bố cục nào trong 2 tác phẩm trên? Vì sao?

GHI NHỚ

Những chú ý khi thực hiện sắp xếp bố cục hình, khối cơ bản

Về hình mảng: Cân nhắc, tính toán để thể hiện đúng chủ đề, ý đồ của tác phẩm. Khi sắp xếp mảng, cần chú ý sự đa dạng về kích thước và hình dạng, các mảng trống, mảng đặc và sự liên kết giữa chúng với nhau.

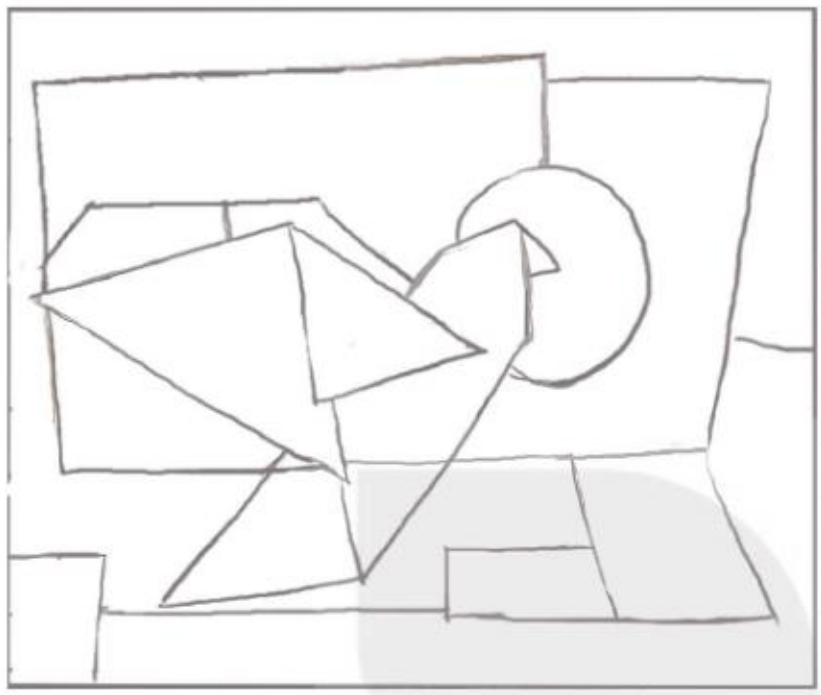
Về đường nét: Chú ý vẽ đường nét sao cho uyển chuyển và có sự kết hợp hài hoà giữa nét của các mảng với nhau. Để thay đổi sự đơn điệu, cần tạo sự phong phú về đường nét thể hiện qua các loại nét cong, nét xiên, nét gấp khúc,...

Về đậm – nhạt: Khi phân bố đậm – nhạt, nên sử dụng 3 sắc độ: sáng, trung gian và tối. Để làm nổi mảng sáng phải có mảng tối và ngược lại.

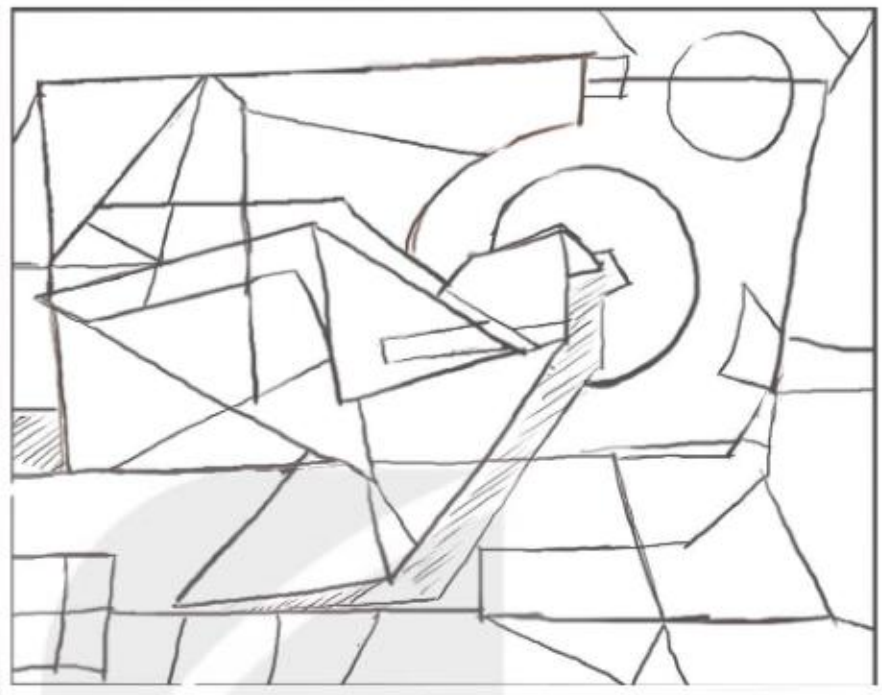
Về màu sắc: Cần có sự hài hoà, có tông màu chủ đạo để đáp ứng một hay nhiều đối tượng. Có thể dùng màu tương phản để nhấn mạnh những yếu tố cần thiết.

LUYỆN TẬP VÀ SÁNG TẠO

Tham khảo các bước xây dựng phác thảo tranh bố cục theo đề tài bằng hình, khối cơ bản



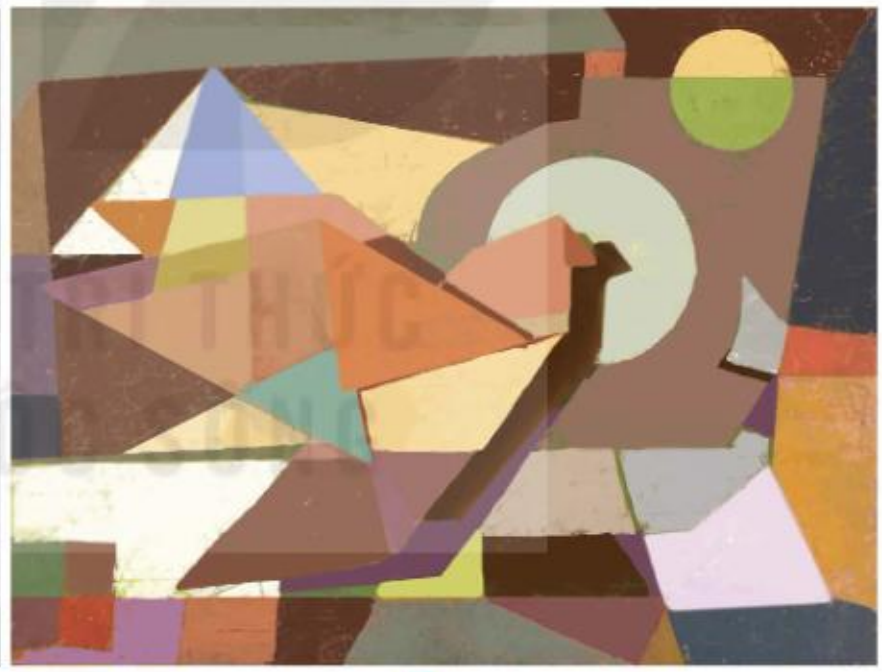
1



2



3



4

1. Lựa chọn hình thức bố cục, phác mảng chính – phụ.
2. Vẽ chi tiết hình chủ đề và thêm hình, mảng bổ trợ để bố cục thêm sinh động.
3. Thể hiện và điều chỉnh đậm – nhạt để tạo khối và không gian.
4. Vẽ các mảng màu chủ đạo theo phác thảo đen trắng.

Hãy thực hiện một sản phẩm tranh vẽ đề tài tự chọn, trong đó các vật thể được khái quát bằng các hình, khối cơ bản.

Yêu cầu:

– Sử dụng hình, khối cơ bản như: tròn, vuông, tam giác,... tạo khối và không gian giả định.

– Khuôn khổ: giấy A3.

– Chất liệu: tuỳ chọn (chì màu, màu nước, màu gouache,...).

PHẦN THAM KHẢO



Phan Quỳnh Nhi
Bố cục tự do, màu bột



Phan Hoàng Anh
Bố cục với hình ảnh ngôi nhà, màu gouache

PHÂN TÍCH VÀ ĐÁNH GIÁ

Trưng bày sản phẩm mĩ thuật và trao đổi với thành viên trong nhóm những nội dung dưới đây:

– Sản phẩm mĩ thuật được sắp xếp theo dạng bố cục nào?

– Các hình cơ bản đã được sắp xếp phù hợp với yêu cầu thể hiện chưa? Vì sao?

– Ý tưởng cá nhân trong việc lựa chọn yếu tố và nguyên lí tạo hình cho sản phẩm mĩ thuật.

– Nêu quan điểm của mình khi nhận xét sản phẩm mĩ thuật của bạn.

VẬN DỤNG

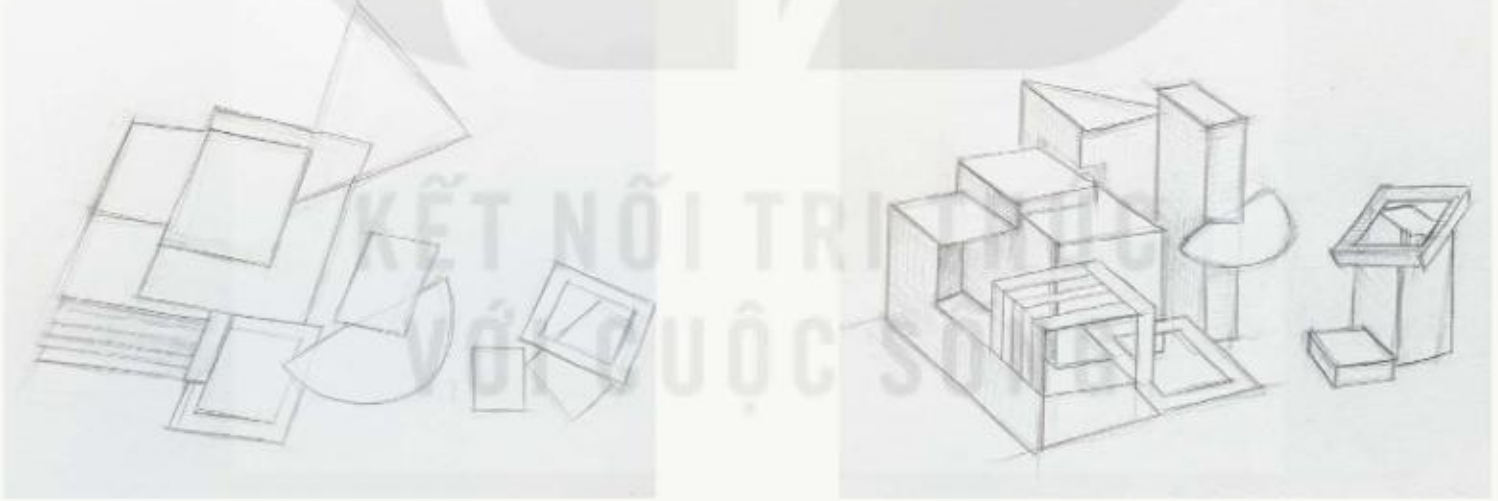
– Tìm hiểu trường phái kiến trúc Bauhaus.

– Từ bố cục các hình cơ bản, hãy sắp xếp tạo thành mô hình khối cơ bản để ứng dụng trong các sản phẩm thực tế theo trường phái Bauhaus (mô hình nhà cửa, mô hình đồ vật,...).



Walter Gropius, *Trường đại học Bauhaus tại Dessau, Đức,* 1925.
Nguồn: Shutterstock

PHẦN THAM KHẢO





Đào Thái Sơn
Mô hình khu nhà, bìa carton

LỰA CHỌN, TRƯNG BÀY

Mục tiêu

– Xác định được vị trí trưng bày sản phẩm mĩ thuật.
– Biết cách phân nhóm sản phẩm để trưng bày trong không gian lớp học.
– Phát triển kĩ năng trình bày, giới thiệu sản phẩm trước bạn bè và thầy cô.



KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ

Thuật ngữ	Giải thích	Trang
Cách điệu	Là sự chắt lọc nét đặc trưng của một vật thể để hình ảnh đạt đến mức tượng trưng.	47
Cấu trúc	Là sự sắp xếp các bộ phận của vật thể theo một trật tự logic.	5
Đường diềm	Là một dải trang trí kéo dài liên tục các hoạ tiết được trang trí nhắc lại đều đặn và giới hạn bởi hai đường song song (thẳng, cong hoặc tròn).	29
Tranh bố cục hình, khối	Là tranh sử dụng các mảng hình, khối sắp xếp theo nguyên tắc tạo hình để thể hiện một ý tưởng.	50
Tượng chân dung	Là một loại hình điêu khắc thể hiện hình dáng, đặc điểm của nhân vật trong không gian 3 chiều.	5
Không gian giả định	Là không gian ảo với những hình, khối có độ nổi/ chiều sâu mà hoạ sĩ tạo ra qua một số cách thức sắp xếp hình, mảng, màu sắc, đường nét như: các mảng chồng lên nhau với độ trong suốt nhất định, những nét xiên tạo mặt phẳng nghiêng,...	64
Trừu tượng Hình học	Là một hình thức nghệ thuật trừu tượng dựa trên việc sử dụng các dạng hình học và không gian kết hợp thành các tác phẩm.	53

Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn trong cuốn sách này.

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Chủ tịch Hội đồng thành viên – Tổng Giám đốc NGUYỄN TIẾN THANH

Chịu trách nhiệm nội dung:
Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Biên tập lần đầu: HÀ TUỆ HƯƠNG – NGUYỄN VĂN QUẢNG
Biên tập tái bản: NGUYỄN VĂN QUẢNG
Biên tập mĩ thuật: ĐÀO THỊ HÀ
Thiết kế sách: ĐÀO THỊ HÀ
Trình bày bìa: ĐẶNG NGỌC HÀ – TỐNG THANH THẢO
Sửa bản in: HÀ TUỆ HƯƠNG – NGUYỄN VĂN QUẢNG
Chế bản: CÔNG TY CP DỊCH VỤ XUẤT BẢN GIÁO DỤC GIA ĐỊNH

Bản quyền © (2024) thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Xuất bản phẩm đã đăng kí quyền tác giả. Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP MĨ THUẬT 12
Mã số: G2HHZM002m26
In ..... bản, (QĐ in số....) khổ 19 x 26,5 cm.
Đơn vị in: ..... địa chỉ .....
Cơ sở in: ..... địa chỉ .....
Số ĐKXB: 7-2026/CXBIPH/220-09/GD
Số QĐXB: ...QĐ- GD - HN ngày ... tháng ... năm 20...
In xong và nộp lưu chiểu tháng ... năm 20...
Mã số ISBN: 978-604-0-39328-9



HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH

BỘ SÁCH GIÁO KHOA LỚP 12 – KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

1. Ngữ văn 12, tập một
2. Ngữ văn 12, tập hai
3. Chuyên đề học tập Ngữ văn 12
4. Toán 12, tập một
5. Toán 12, tập hai
6. Chuyên đề học tập Toán 12
7. Lịch sử 12
8. Chuyên đề học tập Lịch sử 12
9. Địa lí 12
10. Chuyên đề học tập Địa lí 12
11. Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 12
12. Chuyên đề học tập Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 12
13. Vật lí 12
14. Chuyên đề học tập Vật lí 12
15. Hoá học 12
16. Chuyên đề học tập Hoá học 12
17. Sinh học 12
18. Chuyên đề học tập Sinh học 12
19. Công nghệ 12 – Công nghệ Điện – Điện tử
20. Chuyên đề học tập Công nghệ 12 – Công nghệ Điện – Điện tử
21. Công nghệ 12 – Lâm nghiệp – Thuỷ sản
22. Chuyên đề học tập Công nghệ 12 – Lâm nghiệp – Thuỷ sản
23. Tin học 12 – Định hướng Tin học ứng dụng
24. Chuyên đề học tập Tin học 12 – Định hướng Tin học ứng dụng
25. Tin học 12 – Định hướng Khoa học máy tính
26. Chuyên đề học tập Tin học 12 – Định hướng Khoa học máy tính
27. Mĩ thuật 12 – Thiết kế mĩ thuật đa phương tiện
28. Mĩ thuật 12 – Thiết kế đồ hoạ
29. Mĩ thuật 12 – Thiết kế thời trang
30. Mĩ thuật 12 – Thiết kế mĩ thuật sân khấu, điện ảnh
31. Mĩ thuật 12 – Lí luận và lịch sử mĩ thuật
32. Mĩ thuật 12 – Điêu khắc
33. Mĩ thuật 12 – Kiến trúc
34. Mĩ thuật 12 – Hội hoạ
35. Mĩ thuật 12 – Đồ hoạ (tranh in)
36. Mĩ thuật 12 – Thiết kế công nghiệp
37. Chuyên đề học tập Mĩ thuật 12
38. Âm nhạc 12
39. Chuyên đề học tập Âm nhạc 12
40. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12
41. Giáo dục thể chất 12 – Bóng chuyền
42. Giáo dục thể chất 12 – Bóng đá
43. Giáo dục thể chất 12 – Cầu lông
44. Giáo dục thể chất 12 – Bóng rổ
45. Giáo dục quốc phòng và an ninh 12
46. Tiếng Anh 12 – Global Success – Sách học sinh

Website: https://www.nxbgd.vn

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

ISBN 978-604-0-39328-9

9 786040 393289

Giá: 11.000đ